Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Lục Tỉnh Tân Văn

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
ĐÔNG-DƯƠNG VÀ CÁC THUỘC ĐỊA LANGSA
Một năm. . . . . 4 $ 00
Mỗi số: Giá là. 0 04
Đổi nhằn. . . . . 0 $ 20

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
CÁC NƯỚC NGOẠI-QUỐC
Một năm. . . . . 18 fr. 00

Số 409
NĂM THỨ CHÍN

MỖI SỐ: GIÁ LÀ. 0 $ 04

30 DÉCEMBRE 1915
Ngày 24 tháng 11 Annam
Năm Ất-mão.

LỜI RAO CẦN KÍP
Ai muốn viết thơ cho Bổn-quán LỤC-TỈNH-TẤN-VĂN thì phải đề cho phân minh như vầy:
LỤC-TỈNH-TẤN-VĂN, Số 121, đường Boulevard Charner, SAIGON

PUBLICITÉ
ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
Le centimètre de hauteur sur 0.065 de large. . . . . 1 $ 00
Le décompte des lignes est calculé à raison de 5 au centimètre qual que soit le caractère employé.

BỐ-CÁO
Những lời rao về việc buôn bán, nếu gởi thơ đến Bổn-quán thì Bổn-quán sẽ gởi cho một cái bản để gửi phân minh.

MỤC LỤC

1 — THỜI SỰ TỔNG THUẬT.
2 — Âu-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN.
3 — CUỘC ĐẤU XÃO NGHỀ KHÉO TẠI HÀNỘI.
4 — TỪ PHÚ THI CA.
5 — HƯỚNG TRUYỀN.
6 — CUỘC THI VỀ VÀ THƠ Ở NGOÀI BẮC.
7 — QUA ĐIỀN GIÚP KẺ BỊ LỤT.
8 — THÔNG-TIN VÃNG LAI.
9 — NÔ-HỌC ĐƯỜNG.
10 — QUÂN TỬ TIỂU NHƠN LUẬN. TRẦN BÁ-VANG
11 — THÔNG-BÁO (Đông dương — Cực-Đông).
12 — TRÍCH CẨM TẠP BIÊN.
13 — CÔNG VĂN LƯỢC LỤC.
14 — SỰC XUẤT TÂN KỲ. M. THÁNH.
15 — KHÓI HÀI. MICHEL THÁNH.
16 — MẤY CƠI CHO BIẾT.

Lục tỉnh tân văn
Chúc Đại-pháp vạn niên

Thời Sự Tổng Thuật

(*Le Courrier de la Semaine*)

Năm tây nầy đã tất-niên rồi, ta nghảnh lại mà coi, nguồn cơn nông nổi trong một năm nay; nào thủy-hỏa, nào binh-đao, kiếp-vận đại-đồng cả Âu, Á. Bên Mẫu-quốc ta, mười mấy tháng, năm sương gối đất, tính với quân thù, hao biết bao nhiêu là tánh mạng tài sản. Ngoài Bắc-kỳ nọ, bốn năm nơi, nước xoi đê vỡ, linh-đình biển khổ, trải biết bao nhiêu là chua xót đắng cay.

Vậy thì năm 1915 nầy, là năm trời làm tại hại, mà mê lai-láng, nhà cửa linh-đình, ta nghĩ muốn mừng, mà mừng chưa được, muốn điếu song điếu không nên. Là vì vân-vận đã gần sanh, thì kiếp vận ắt trước đến, cơ trời bĩ-cực thới-lai, hoạ-trung đắc-phước, ta nên chúc mong qua năm mới đây, cho đặng hưởng cái hanh-phước sung-sướng vui vẻ ở trên cõi thế-gian nầy.

Cuộc chiến-tranh bên Âu-châu bây giờ, không kể mấy nước mới theo bên Mẫu-quốc ta, cứ coi lòng yêu nước của người Đại-pháp, nghĩa đoàn-thể các nước Đồng-minh, đã trung-thành của dân Nam-việt, thì ta đâm kể chắc rằng, chẳng bao lâu nữa, cái giống Điêu-đương tàn-ác ắt là tan nát như tro, mà trên thành Bá-linh kia, gần thấy bóng cờ ba sắc, phất phới trên cao. Anh em ôi! Ta đợi đó mà coi, qua năm mới đây, là ngày khải-hoàn đó!

Kia thế nước Đức bây giờ, dưới biển tàu không ra được, trên bộ quân thụt lui lần, gỡ đầu nọ, thảo đầu kia, vẫn chẳng ăn thua gì cả. Vậy thì cuộc thế-giới hỏa-binh, chúng ta gần được phi lòng hy-vọng.

Còn đồng-bào ta, vì năm 1915 nầy, mà kết nên được một mối đồng-tâm. Bắc, Nam thân-ái, cùng nhau nương dưới bóng đèn văn-minh của thầy Đại-pháp, đặng dành lấy cái lợi quyền thương-mãi mai sau.

Ấy đó sang năm mới, chúng ta nên vững một lòng, trông một đợ, mà hỏ mấy lời kính chúc:

Đông-dương vạn tuế!
Đại-pháp vạn tuế!
Thế-giới hòa-binh vạn vạn tuế!!!

B. Q.

Âu-CHÂU CHIẾN TRANH TÂN VĂN

(*Nouvelles de la Guerre*)

Communiqués

Mặt trận phía Tây

Trong mười lăm ngày rồi chẳng có đánh trận nẩo cho lớn.

Bên Belgique, nơi phía đông Boesinghe thì các đội đại bác của Langsa và Hồng mao đã làm cho hư hao thiệt hại một chỗ lũy-hào kia của quân Đức giữ gìn.

Trong miền Hetsas các đội đại bác Langsa và Bỉ lợi-Thời đã phá vỡ nhiều đồn lũy của giặc và làm cho nhiều khu thuốc đạn phải nổ. Lại từ đầy cho đến rốt cả mặt trận Bỉ-lợi-Thời thì đại bác đông minh chẳng hề ở không chút nào.

Một cái phi-thuyền và một cái thủy-phi-thoán của Đức đã bị bắn ha xuống ngoài khơi ngang cửa biển Ostende. Ngoài khơi thành Middelkerke thì có các phi-thoán Đại-Anh đã làm cho một chiếc tàu lặn của Đức phải đứt ra từ đoạn.

Tại Artois đại bác Hồng-mao đã bắn các địa-thế của Đức nơi sông Ypres và Bassée. Tại mặt trận Givenchy thì có một chỗ kia bị địa-lôi nổ mà vỡ ra thành một cái hang, quân Đức bèn a tới đặng dựt cái hang ấy, chẳng để binh Anh cùng áp vào đánh đuổi quân Đức mà chiếm-cứ. Trên hướng Bắc Labyrinthe, trong miền Souchez thì binh Phập cũng chiếm một cái hang y như cách đó và làm cho Đức phải hao binh cùng nhiều.

Cái khoản ở giữa bên nầy sông Somme còn bên kia thì sông Oise ấy đại bác Pháp đã phá tan các trại vả các khu lương thảo của giặc và nhứt là bắn giả các toán xe chở vận lương-thảo cùng các đạo binh cử động nơi đây. Các phi-thoán Pháp và Anh nếu trái phá xuống một cái trường bay của Đức. Trong miền Ôise lối Royes thì đại bác Pháp đã phá hủy một cái nhà xay bột mà Đức binh đã kiên bế. Phi-thoán Pháp lại có ném trái-phá xuống nhà gửy xe lửa Noyon nữa.

Tại Champagne thì đại bác Pháp đã làm cho nổ một cái kho thuốc đạn. Binh Pháp lại làm cho tan hết một toán quân nghịch đi thám thính phía Tây Berry-au-Bac. Còn phía Đông gần Souain thì binh Đức có áp tới đánh binh Pháp, song bị Pháp binh đánh lui, nên binh Pháp đã xem lên trên gò ấy. Binh Pháp lại đuổi tuốt binh giặc xuống khỏi một cái đánh núi kia ở hướng Nam Saint-Souplet. Trên nồng Mesnil thì binh giặc đã làm nổ một trái địa-lôi trước địa huyệt Pháp, Pháp binh bèn ào tới mà giữ chặt cái hang ấy.

Tại Argonne Pháp binh làm nổ đặng nhiều trái địa-lôi. Đại-bác Pháp lại phá tan một khẩu súng rất to của Đức ở phía Đông Saint-Mihiel; trên Bắc thì đại bác Pháp phá tan cả một đội đại bác quân giặc lại làm cho vỡ tan một toán binh rất nhiều. Đức binh đã làm cho nổ nhiều trái địa-lôi trước đồn Pháp và đục hộ binh ào tới đến tranh mà té ra cùng không nhập địa-huyệt của Pháp cho nổi.

Mặt trận phía Đông

Trong miền Illouak Đức binh xông tới đánh rất vô cùng, song vì đại bác của Nga bắn giả, nên phải thối lui; đại bác của Đức thấy vậy bèn bắn vài vào binh minh, đặng cho binh phải lui; đại bác của Đức thấy vậy bèn bắn vài vào nó phải xem vào binh Nga; Chẳng để Nga binh thấy vậy lại thừa cơ sân sốt lộn xộn ấy mà áo qua bờ sông Illouak và chiếm đặng một phần đất vô các địa huyệt ở khỏi thành ấy. Binh Nga lại cản cứng một đạo binh Đức đã ào tới đánh phía Tây-Nam Dvinok mà chẳng cho đạo ấy tới được. Trong một trận giạ-chiến rất tài kia Nga binh bắt đặng nhiều quân Đức lắm, trong lại có nhiều quan Tổng-binh và một viên Đại-tổng-binh. Binh Đức hôm nọ muốn độ ngang qua ngọn sông Dvina nơi phía Nam Ushult mà bị binh Nga đánh thối lại. Binh Nga trợm tới trong miền hồ Swenten và phía tả sông Styr đánh giết quân giặc rất nhiều và bắt sống đặng cùng là vô số. Tại chỗ bên nầy thì Rovno bên kia thì Lousk, binh Đức đã hai phen tới đánh binh Nga mà đều bị Nga binh cự hẳn lại đặng binh muốn vây binh Đức, nên chúng nó phải lui.

Trong miền Caucase phía hướng Nam hồ Van thì binh Nga đuổi binh Thổ-nhĩ kỳ phải thối lui. Trong cái eo núi Sultan Boulay binh Nga đã đoạt đặng vài chỗ có địa-thế. Trên Bắc Tertum có xáp một trận rất dữ; binh Nga bèn đánh vỡ binh Thổ-nhĩ-kỳ và đoạt đặng một khẩu đại-bác.

Mặt trận Áo-Ý

Mặt trận nầy thì binh Áo xáp tới đánh binh Ý rất dữ tại Monténégro song bị Ý binh cự hẳn và Ý binh lại có áo tới đánh mấy cái lũy ở hướng Tây-Bắc Goritzia nữa. Ở phương Đông Oslavia thì Ý binh cùng đuổi lui quân Áo áp đến đánh mình và nơi trũng Ledro thì Ý binh chiếm đặng các nơi địa-thế của Áo binh có thủ. Ý-binh lại đã lấy được một cái lũy của Áo trên núi San-Michele.

Về đám Balkans

Binh Tắc (Serbie) vì bị binh giặc đông sổ hơn mình quá lẻ nên phải thối về Monténégro và Albanie song tuy thối vậy chớ cũng chống đương cùng binh nghịch một cách rất hẳng hói: Còn binh Đông-minh từ đó đến giờ đồm đương cùng binh Bulgares nay cũng xếp về trong nước Hy-lạp đặng đợi cơ hội mà tái chiến. Binh Đông minh cứ cất thêm lên tại Salonique luôn.

Về trong phá-biển Dardanelles

Một chiếc tàu lặn của Anh vào biển Marmara bắn hư một cái đường thiết-lộ Thổ-nhĩ-kỳ và bắn chìm một chiếc ngư-lôi thoàn của Thổ-nhĩ-kỳ với một chiếc tàu chở lương-thực. Hai bên lại có đáo trận rất dữ bằng đại bác không mà thối đại-bác Pháp đã làm cho nổ hết một cái kho trữ thuốc của Thổ-nhĩ-kỳ và nhiều chỗ đồn lũy của quân nghịch.

CUỘC ĐẤU XÃO NGHỀ KHÉO TẠI HANỘI

(*La VIe Exposition de l'Amicale artistique*)

Trước ngày nhà đấu xảo ấy, của cho thiên-hạ vào xem phẩm mới tưởng năm nay chắc không được bằng năm ngoái hồi vì các nhà buôn bán còn hàm về việc buôn bàng sang Đại-pháp, mà các nghề khéo bên nầy không được chạy như mọi năm chưa có việc binh-đao, thì cón ai để bụng thi tài nữa. Vậy mà đến khi vào xem phòng đấu-xảo thì mọi nghề đều tiến-bộ cả hơn mọi năm trước nhiều lắm. Ấy cũng là nhờ có quí-quan đã khéo giục lòng các nhà kỹ xảo nước ta, lại nhờ các viên-hội Mỹ-nghệ đã biết sức bài trí phòng đấu xảo, cho nên cách bày-đặt cũng đẹp thêm cho các đồ đấu-xảo lên một bực nữa. Ty trong nhà đấu xảo chứa từng cấn một, chỗ bày đồ thêu, đồ sơn tranh vẽ, đồ khảm, đồ đồng, vân vân, song lại tùy nơi mà trang-điểm thêm các đồ hạng khác rất đẹp coi mắt. Như phòng bày đồ khảm thì bày cả đồ đồng, đồ thêu, hoặc tranh vẽ chẳng khác gì bày chỗ buồng khách ở các tư-gia lịch-sự.

Annam ta khi vào nhà đấu-xảo thì tách qua phòng bên tả, đi thẳng mà vào cần chốt xem chỗ bày các pho-tượng đất, hoặc cả người, hoặc nửa người. Có lắm pho-tượng kỳ khôi quá. Trong cần ấy thì ông Phạm-quang-Ngân, được phần thưởng thứ nhứt: ông Oành có dấu bức tượng ông quận Hoàng, được tiếng khen; còn ông Thục cũng bày mấy ông coi già, và mấy đứa trẻ khéo lắm. Lại có cả hai đứa nhỏ bận áo ngắn ngủ mặt nhau, dưới để tượng đề chữ «*Hai đứa học trò*». Trong nghề nắn tượng ấy chỉ có hai ba ông đấu tài với nhau mà thôi, ngoại mấy pho tượng ấy, không có bức nào lạ hơn. Đó là những đồ chưng, còn ở trên trường thì treo những bức tranh vẽ của các nhà-họa giỏi nước ta. Vẽ những bức tranh của mấy ông Langsa thì tỏi không luận lắm gì, bởi vì các nhà-họa ấy là tay đã học chuyên môn cả. Song có một đều là tuy khéo nhưng không được tự nhiên lắm, mỗi nơi một cảnh, chớ Annam ta coi bức tranh người đứng trà trên trường đứng bên ông cầm quạt thì nhiều người nhầm mắt lại không dám nhìn. Cũng có người ngó thấy thì cười sằng-sặc, giễu mọi vài câu chơi, cón các cô đầu lỏ mà thấy phải cũng bỏ lơ ma đi.

Các tay họa Annam ta thì nhiều bức thiên-tinh, và lại toàn là phong cảnh nước nhà, cho nên cái nét bút tinh-thần nó cũng tăng được phần-giá bức tranh một đôi chút. Có bức vẽ hoa quả; nải-chuối ôm trái bưởi đề trên; bức con voi, bức phong-cảnh nhà-quê; bức sơn-thủy. Bức vẽ màu: bức con mèo, người đàn-bà vận áo hút thuốc lào, người tính-lập. Lại một đàm chưng-có cũng theo, như những người khiên-kiệu, cầm tàn quạt, nếu mà đầu nhỏ hơn mình cho xứng thì đẹp lắm chắc lắn có thưởng Buồn cười nhứt là bức vẽ anh hát tuồng coi quen mặt, nằm gối chơn phành ngửa ra, co vai rút cổ anh hút thuốc a-phiện, gio cả xương sườn ra.

Ông Trần-Phềnh có khen phong-cảnh vẽ một cái nhà nhà-quê, được phần thưởng thứ nhứt. Ông Đoàn-trần-Liên có bức vẽ cái nhà nhà-quê, coi cũng ngộ-nghĩnh, được phần thưởng thứ nhì.

Ở đơi những bức tranh thì bày đồ đồng. Trước hết xin nói có hai bức vẽ kiểu-đình và lư-hương, một bức kiểu của ông Nguyễn-duy-Đạt, kiểu-đặt thành-nhà lầm, chỉ con sấu trên nắp lư và dầu gối bốn chơn đình thì chạm mà thôi. Xung quanh đình có đường tiện, còn ngoài thì trơn cả. Hai nhà theo kiểu ấy mà đúc đình bày ngay dưới bức tranh của ông Đạt. Khen thay nhà đúc đình đã khéo hết chước kiểu. Nguyên ông Đạt là một tay họa kiểu-nhà ở tòa Lục-lộ, cho nên dưới kiểu vẽ lại kỉ từng phân từng ly, cứ xem kỹ đó thì theo được kiểu-mẫu, không sai một ly nẻo. Bởi vậy cái đình của ông Phùng-văn-Kim được phần-thưởng ngoại-hạng (hors-phần-thưởng thứ-nhứt). Bên góc cái đình ấy có một bộ ngũ-sư lối cổ và mấy cái lư hương. Bên góc bức vẽ kiểu của ông Đạt lại có một bức kiểu chìm-bộ lư của nội phủ, song không thấy bày các lư dúc theo kiểu ấy. Trước khi xem hết chỗ bày đồ đồng, ta lại nói qua về hai bộ bàn đen thuốc phiện: đề đen, mộc, khay, gối đề mốc, toàn bằng đồng đỏ, nhắc lên thì nặng lắm, mà có lẽ người nghiện thuốc vấn là người hay có tính bần-hẳng mà dùng đến, lắm khi cũng bực mình.

Qua chỗ bày đồ đồng, mà coi lên thì thấy cái biển đề chữ «Trung-bắc tân-văn» to lớn, đó là chỗ riêng của bổn-quán bày những bức tranh thì của các tay giỏi hoạ ở Nam Bắc lưỡng kỳ để tặng đồng-bào xứ Nam quyên tiền giúp kẻ bị nạn thủy-lạo chỗ xây từ khi nhà đấu-xảo mở cửa đến giờ lúc nào cũng đông người xem, trước khi chưa định phần thưởng mọi người đều khen bức của ông Tôn-thất-Sạ, vì theo lối tây, mà không quên mất cảnh-tượng nước nhà, có lẽ hơn rạm một chút, cho nên chỉ được phần thưởng thứ nhứt mà thôi. Bức tranh của ông Nguyễn-đình-Chi vẽ một người đơn bà ẵm con đương khóc người đến cứu ở bên cỗn nước minh-mông, một bên có ông Tây đang chỉ đia đồ mà bảo mấy người Nam-kỳ, thì được giải nhì. Hai phần thưởng qui hóa đường nào, vì là phần thưởng riêng của hội kỹ xảo ban cho, lâm thêm nực tiếng ông Tôn-thất Sạ và ông Nguyễn-đình-Chi trong việc thì tài nầy đề kính tặng đồng-bào xứ Nam. Thế là hội kỹ-xảo lựa nhứt nhì hộ bổn-quán đó, cón phần thưởng thứ ba, thứ tư, trở xuống sau nầy bổn-quán sẽ nhờ các tay kỹ-xảo chuyên môn định giùm cho.

Dưới những bức tranh của bổn-quán thì có năm pho tượng cỡ bằng đồng, không biết của ai đem bày, coi thì không có gì lạ. Người nào xem tranh của bổn-quán rồi, mà quay mình lại thì trông thấy một cái sập gỗ chơn-qui, mặt khảm cảnh hoa, con cua con hến, xung quanh điểm sập chạm nổi. Không biết rằng nhà Annam ta ở Hà-nội thì chưng nhà mào mới xưng đáng. Mà chưng ở nhà đấu-xảo thì xung quanh toàn đồ tốt cả, khó lòng biết được cái tốt của sập ấy. Cũi xuống chơn sập, lật cái giấy tìm lên thì ra đồ của nhà Hỏa-kỷ, đặt giá ra những tám trăm bạc. Người tầm thường xem đến giá, có khi khiếp, nghĩ bụng rằng tạo được một cái nhỏ. Nhưng xét kỹ từng nét chạm, từng nét cẩn, lại trông thấy có giấy được phần thưởng «*ngoại hạng và được dự vào hội đồng chia thưởng*» thì mới biết là đáng tiền.

(*Con nữa*)

TRẦN-VĂN-QUANG.
(Rút trong báo *Trung-bắc Tân-văn*).

TỪ PHÚ THI CA

(*Le coin des poètes*)

Từ-đại ca

(*Xem người mà gẫm lại ta*)

Tôi nay Tiều-sanh quê ở An-trường.
Nhân tâm nghĩ đến mọi đường.
Đất mật bài cơn buôn ca chơi.
Mang ơn Đại-pháp nước người.
đến gối nhuần đủ mười vân-mình,
giáo truyền sử kinh,
mỗi mỡ mang ra lần.
Miền Việt-nam,
đức hóa triềm dân khương vật phụ,
địa-lợi điền phì,
bà ngũ cốc phong đăng,
cựu một tân thăng.
Kem trong Ngũ-bộ-đai-châu,
khắp hoàn cầu nơi đâu đâu,
nẻo thương-trường đua nhau tấn hóa,
cơ khí bây khéo khôn rất lạ;
như xe tự-chuyển, hỏa xa, khí cầu.
Không trung có phi-thoàn,
hải nội bôn thoàn,
điện tuyến bày khắp đông tây,
kia độn-thổ, nọ thăng-thiên,
cả thế-gian bách ban kỉ-nghệ,
cơ xảo cực cùng.
chỉ nhường Tạo-hóa-công,
mỗi mỗi tinh thông.
Còn xem Nam-việt nước ta,
miếng cỏ tiền mong đều kiếu xa,
chẳng nơi đường công thương cách trí,
như gương Liễc-cường bốn phương Âu-mỹ.
Nỡ để chúng tung hoành,
khắp cả thế thành,
sự nghiệp bây kinh dinh,
lập hàng nọ, dựng tiệm kia,
đã choán trành các phương đại-lợi,
biết mấy muôn ngàn,
sẽ đưa ngửa tay thâu,
của ấy bởi đâu ?!

Đến nay còn chẳng lo âu,
thấy môn nào mới bày ra
vật tiền, mua liền,
chúng thấy vậy lâm kiêu,
lại bơ đỡ tưng tiêu,
rất hỗ hang đến đâu.
Của sẵn con mắt đã mở hôi,
chẳng nghĩ công tạo,
có mấy đồng rũng tuông,
làm giàu, cho người,
chẳng hiệp cùng quê-hương.
đồng khởi đại thương,
đua chen với đời.
Có bay đất-lại xử sở của mình,
người vinh ta nhục sao đành,
chốn phiền ba nơi thì tử.
lợi quyền chi na,
của những nơi lâm-bô sẵng-giả,
chơn lâm tay bông,
rất rõng những hon ta,
gạo chẳng xót xa ?!!!

Cái xin khắp cả quê-hương,
rằng cạnh tranh sở cùng người.
Lam sao biết ăn biết nói đủ lời,
nỡ để vậy,
nghiền trông mà xem.

Cô thì rằng:

Ai ai ai cũng một loài người,
Người vậy ta vậy có biết ơi!
Chẳng biết hiệp-quần toan sớm kết,
Mình ăn trong-đi nỡ đành lơi.
Mấu nên trông rỗng rã nơi trên thế,
Phải rằng đua chen kịp với đời.
Mở rộng tri người thi mới rõ,
Lồng trời hề phải một riêng nơi.

Hựu kính tặng chủ-bút L.T.T.V.

(*Vận: mông ông bằng đăng tăng*)

Liễt cập trông mình bão khắp mông,
Mấy ai chẳng bút lượng bi ông.
Nhà lời châu ngọc bưng tai mắt,
Buồn dạng thanh cao tiếng mỗ bằng.
Rẻ ngúc, trời xanh xem tỏ rõ.
Yêu gai, đường cả bước thẳng đăng.
Mỗi giảng liên-lạt nên từ đấy.
Chẳng hỗ ngàn năm với tỉ tăng.

M.-D.-DUNG An-trường

Tặng Michel (*Trần-thiên-Thành*)

Nhỏ tuổi Michel nghĩ ít người,
Sáng lòng mà lại sáng con người.
Luận văn Tẽ-ngọc nghe thêm sợ,
Giọng khác Câu-hoàng lóng biết tươi.
Đường lấp quân lo điền điền đạ,
Bảo cơn mảng rỗ mỡ man hơi.
Ước chi gặn gũi kẻ khuya sớm,
Diều giắc lời quê chia với đời.

BÔNG-DINH.

Thơ trách bạn

Bữa nắng rồi bữa mưa,
Hết sớm lại qua chiều.
Hôn nhơn đành bỏ phế!
. . . . . *liêu.*
Theo ai mà mất biệt,
Mẹ phiền chúng bạn phiền.
Xuân thu rày đã mãy?
. . . . . *điển.*
Phải trường cầu vinh nhục,
Nhơn phi nghĩa bất giao.
Sau dầu có đỗ bẻ!
. . . . . *nhào.*

Mairie NÂN.

Túy trung ngâu ngâm

Làng cũ tiêu điều bực ngốc nhân,
Trơ trơ con Sôi đứng trong trần;
Lưu Tử ngã ngôn vài chung rượu,
Hồ Hải ngân tàn một tấm thân;
Lỏ lợi nhỏ danh mùi đã ớn,
Non-cao nước chẩy tánh ưa gần;
Rắp mong đắp rảnh vòng sanh hóa,
Bước rào đáng đời nghĩ ngán trần.

BÔNG-DINH.

HƯỚNG TRUYỀN

(*Echos*)

Lời hịch của quan Thông-tướng

Trước hôm đánh trận «Sâm-banh» quan Thống-tướng có ra một đạo-hịch cho các hàng quân, hễ đạo-quân nào tiếp được thì tức khắc các quan tướng-tá và thiếu-tá phải đọc cho quân lính nghe. Lời hịch như sau nầy:

Tòa đại-tham-mưu, 23 septembre.

Hỡi quân lính nước Dân-chủ ta.

Ta chớ đợi mấy tháng nay là để dưỡng sức, và chửa sẵn thuốc đạn được, bây giờ trăm đều dư dật cả rồi, mà quân Đức càng ngày càng mỏn mỏi mãi đi, vậy chánh lúc nầy ta phải thừa cơ đuổi giặc đặng ghi thêm một vài trang lừng lẫy vào chiến-kỷ, như các trận sông «*Marne, Flandres, Vosges* và *Artois*».

Đáng sau ta, thì các nhà máy, ngày đêm đúc đạn, các công việc rầm rầm như sấm, như sét, vậy ở đây ta cũng một lòng kéo trăn sang trận giặc, tiếng thắng ngôn ở reo như-sống trăn núi lở.

Tất cả quân binh đều phải một lòng mà lước xông thẳng vào trận Đức, lần nầy chắc quân giặc không tài nào mà chống cự được ta.

Ta kéo một mạch đến tận nơi hàng súng đại-bác của giặc, rồi cứ dành đồn tới mãi cho quả cầu lăng hiểm yếu của quân Đức ấy.

Ta cứ thừa thế đánh luôn cho đến cùng, không khả để giặc hở tay một phút nào cả, cứ mãi đến lúc thắng trận, ta hãy dừng chơn.

Hỡi quân tinh, ta nhơn dịp [illegible] mẫn nầy, hơn hỏ mà bảo đến q[illegible]c-gia, ngỏ có làm cho rực rỡ [illegible] công-lý và nhơn-đạo trong đời.

Quan Thống-tướng Pháp trong khi đánh trận Sâm-banh

Có một bộ-quân lớn nước Anh nói rằng nước Pháp từ khi chinh-chiến đến giờ, được hai trận rất lớn, là trận «*Marnes*» và trận «*Sâm-banh*», song trận Sâm-banh lớn hơn.

Trong trận ấy chính quan thống-tướng *Joffre* khiến các thế trận, để cho quân cứ xông vào thế trận Đức. Ta đừng tưởng rằng quan Thống-tướng cầm cương lên ngựa mà đi cùng vào hàng quân đâu, ngài cứ ngồi yên trước một góc bàn ở cái nhà bếp hàng rượu-nho ngay đàng sau hàng

quân, xung quanh thì các tham mưu tướng tá mỗi người buộc ống-nói vào tai để truyền lịnh cho các hàng quân. Quan Thống-tướng cứ yên lặng mà nhìn vào bức địa-đồ để trước mặt, theo tin các hàng quân truyền ống-nói về mà chỉ bảo cho các tướng cầm ống-nói phải ra lịnh thế nào cho các thế trận. Trong khi ấy quan thống-tướng không phút nào dời sắc mặt, tiếng nói không hề thay đổi, lo với mừng không ai biết được. Ngài chỉ ngồi để truyền lịnh, như là gom vào bàn cờ, đi nước nào thì chỉ việc đi, chớ không nói năng lôi thôi.

Ngài khiến thế trận như vậy suốt 24 giờ đồng hồ, chẳng nghĩ đến ăn uống. Mãi đến khi chắc thế-trận đã lợi rồi mới mỉm cười mà đứng dậy nói rằng: quân ta đã lợi rồi, thôi hãy đi ăn cho đỡ đói ». Khi ăn xong thì ngài đi nghỉ vài giờ.

Lời khen quân lính

Ngày 4 octobre 1915, sau khi quân Pháp đại thắng trận « Săm-banh », quan Thống-tướng có tư cho các thế-trận [illegible] đạo hiểu-dụ để ngợi khen quân lính:

Tòa đại-tham mưu, ngày 3 octobre.

« Bổn-soái có lời chúc mừng các hàng quân lính đã lập được công lớn trong mấy ngày hôm nay.

« Ta bắt được cả thảy 2 vạn rưỡi giặc, 350 tướng, 150 bộ súng lớn, cùng không biết bao nhiêu là khí-giới, ấy là công lớn của các hàng quân đổ, vang động khắp cả Âu-châu.

« Công lớn ấy đã không phụ lòng quân hăm-hở ra trận.

« Cũng nhờ vì người nào cũng đều hết lòng cả, cho nên mới thắng to như vậy.

« Cơ hội ngày nay đã vững vàng, vậy cơ hội ngày mai cũng chắc chắn.

« Quân-gia nước ta đã nổi tiếng lừng lẫy như vậy, thiệt đã làm cho bổn-soái rất được vẻ vang. »

J. JOFFRE.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Actes officiels)

NAM-KỲ SOÁI-PHỦ

(Gouvernement local Cochinchine)

Công vụ

Vì lời nghị quan Tổng-thống cõi Đông-dương ngày 24 novembre 1915.

Trong hội thi Agent-technique tại Hànội ngày 4 octobre 1915, chấm đậu mấy thầy kể tên sau nầy:

Chu-văn-Man, thơ-ký hạng tư.	
Trần-văn-Học,	id.
Đặng-văn-Đan,	id.
Lê-văn-Huờn,	id.
Hoàng-hữu-Giao,	id.
Võ-đình-Thuy,	id.
Nguyễn-văn-Tung,	id.
Huỳnh-văn-Nghĩa,	id.
Hoàng-cao-Thiêu,	id.

Mấy thầy kể tên đây được cấp bằng làm chức Agents-techniques hạng tư tại sở Tạo-tác, lương mỗi năm là 800$00, ngoại trừ thầy Võ-đình-Thuy chưa đúng 21 tuổi phải chờ, song được cấp bằng làm thơ-ký nhứt hạng (y theo điều thứ 17, điều luật trong trường đã có đính theo lời nghị ngày 15 avril 1913).

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 28 novembre 1915.

Tên Nguyễn-ngọc-Của, được cấp bằng làm lính hạng tư tại sở Tuần-do chánh-trị và Đề-hình trong Nam-kỳ, thế chỗ cho tên Phạm-văn-Cu bị cách.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 29 novembre 1915.

Tên Nguyễn-văn-Ky, được cấp bằng làm lính đi giấy hậu bổ tại dinh Hiệp-lý Nam-kỳ, thế chỗ cho tên lính đi giấy Lê-quang-Liêm bị bãi.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam kỳ, ngày 38 novembre 1915.

Chấp đơn xin thôi của tên Nguyễn-văn-Huê lính đi giay hậu bo tại trường Nữ-sơ-học tại Saigon.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 30 novembre 1915.

Chấp đơn xin thôi của thầy Lê-thang-Tùng giáo-tập hậu bổ hạng tư tại hạt Sadéc.

Vì lời nghị quan Tổng-thống Đông-dương ngày 24 novembre 1915.

Thầy Lê-quan-Hinh, đội nhì hạng tại sở lính Tuần-do quản hạt Nam-kỳ, được phép hưu trí, kể từ ngày 1er novembre 1915, vì yếu đuối giúp việc nhà-nước chẳng được nữa.

Phần tiền hưu trí tính là 48$00 một năm phát tại Gòcông, mãn ba tháng một kỳ là 15 janvier, 15 avril, 15 juillet và 15 octobre.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 27 novembre 1915.

Thầy Trương-công-Chính, giáo-tập hậu bổ hạng tư tại hạt Cholon, phải bị cách chức, vì chẳng tuân theo việc bổn phận.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 27 novembre 1915.

Thầy Shan, cai-tổng hạng ba tổng Thanh-tôn (hạt Châu-đốc) phải bị cách chức, vì quên phận sự trong công việc nhà-nước.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 2 décembre 1915.

Thầy Tiêu-văn-Dẹt, giáo-tổng tại hạt Rạch-giá, phải bị cách chức, kể từ ngày 1er novembre 1915, vì phế công việc làm.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 9 novembre 1915.

Viên lệ tuần thành định đuổi tên khách Hong-viên 37 tuổi, Phước-kiến số 55.866 ra khỏi địa phận Đông-dương.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 9 novembre 1915.

Viên lệ tuần thành định đuổi tên khách Vuong-tong kêu là Luong-quang 47 tuổi, Phước-kiến số 75.990 ra khỏi địa phận Đông-dương.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 12 novembre 1915.

Cho phép M. Diệp-văn-Trương ngụ tại Mỹ-xuyên, tổng Định-chi khai một cái quán bán rượu lẻ tại châu-thành Bãi-xàu.

Cấm không cho Diệp-văn-Trương bán rượu độc; nếu bất tuân nhà-nước sẽ rút phép nầy.

Vì lời nghị quan Nguyên-soái Nam-kỳ ngày 13 novembre 1915.

Viên lệ tuần thành định đuổi tên khách Giang-thanh 47 tuổi, Quảng-đông số 2.267 ra khỏi địa phận Đông-dương.

CUỘC THI VẼ VÀ THƠ Ở NGOÀI BẮC

(Concours de dessin et de poésie au Tonkin)

(thiếp theo)

THƠ

Chuông khua bắc lụt dạ bồi hồi,
Cám bụng Nam-kỳ kể mấy mươi.
Tế độ nhờ tây trên chỉ lối,
Trầm luân cứu kẻ nước ngang trời.
Người vàng của ngãi tính sau trước,
Chị ngã em nâng buổi khóc cười.
Máu chảy ruồi bu âu thế nhỉ,
Ơn nhau gọi có một đôi lời.

Giúp đỡ ngoài ta bước lỡ làng,
Nam-kỳ công đức kể muôn vàn.
Tân-văn báo gọi lòng ngơ ngẩn,
Đại-pháp nâng tay đứng vội vàng.
Tâm sẵn rộng bày phương tế độ,
Trăm ngàn hồ quản lúc gian nan.
Tình trong bốn bề âu là thế.
Nam Bắc từ đây mới lại càng.

NGUYỄN-TRỌNG-HỒ,
127, Rue de France, Nam-định.

Hai kỳ cách trở nước non xa,
Gặp hội văn-minh hiệp một nhà.
Sóng dữ không theo dòng Bắc thuận,
Thuyền từ ai dắt lối Nam ra.
Báo chuông lên tiếng đưa tin tức,
Hiệp khách vùa tay giúp trẻ già.
Sáu triệu đồng bào muôn cảm tạ.
Phẩm đề một bức bút thêm hoa.

NGUYỄN-KHẮC-TẬP, tổng-sư,
Tổng Hồi-xuyên, huyện Gia-lộc,
(Hải-dương).

Kỷ bách niên lai nhứt mộng trường,
Báo chung ngẫu nhĩ xúc thiên lương
Bắc nam địa cách nhân vân viễn,
Hồng bạch hoa khai triệu dị thường.
Tiên chủng khởi ưng trầm thủy quốc,
Phật tâm tự khả đối tây-dương.
Chỉ kim lạo tự hoàn tha lạo,
Nan lạo Viên bang cổ đế-hương.

Lạc đắc văn minh giáo dục thâm,
Nghĩa thanh nhứt cổ lục châu khâm.
Thao thiên bắc hạt phùng thiên số,
Ái quốc nam dân khởi quốc âm.
Hồng bạch hữu thần truyền bảo sắc,
Đan thanh vô kế tả từ tâm.
Mao sinh Hồng-Lạc tông kim nhựt,
Khởi khẳng liêu liêu thủy để trầm.

NGUYỄN-PHÁP-NGÔN,
88, hàng Đào Hà-nội

Lạ thay xa cách với non sông,
Chuông mới loong boong, trống đã tùng.
Bến bắc e cho người hóa cá,
Kỳ nam nhận được giống là long.
Bút đen khôn tả lòng son đỏ,
Bông trắng làm vơi ngọn nước hồng.
Trôi chảy lòng dân hơn sóng động,
Quốc-âm vì có một đôi dòng.

NGUYỄN-NAM,
88, hàng Đào, Hà-nội.

Non xanh nước biếc cách đôi nơi,
Bỗng chốc tương thân mới lạ đời.
Quán bắc mảnh thư vừa quá bể,
Kỳ nam tiếng hát đã vang trời.
Nhìn xem quốc-mạch còn liên lạc,
Ai bảo nhơn-tâm khó vẽ vời.
Mới biết văn-minh khai hóa mạnh,
Đạo người đầy dặn, nước sông vơi.

NGUYỄN-LƯƠNG,
54, hàng Đào, Hà-nội.

Hai chữ đồng-bào nghĩa rạch ròi,
Bắc nam đôi ngả một nhà vui.
Tin buồn sẽ đọc ba câu báo,
Tiếng hát xa đưa vạn dặm dài.
Quốc-mạch nầy xem còn cố kết,
Thủy-thần kia cũng khó gieo tai.
Hình dung ngắm kỹ trông đồ họa,
Đáng gái mà khen lại đáng trai.

NGUYỄN-DUNG,
54, hàng Đào, Hà-nội.

Kỳ nam trấn bắc cách đôi nơi,
Nhờ có văn-minh mở đạo người.
Quản bảo thủy tai vừa cáo cấp,
Trường ca công đức đã đua cười.
Bông chia trắng đỏ màu như một,
Bút nầy đan-thanh nét rõ mười.
Ấy thiệt đáng trai và đáng gái,
Sáu châu một bức để muôn đời.

NGUYỄN-MAI,
54, hàng Đào, Hà-nội.

Đội ơn khai hóa có Langsa,
Nam bắc đôi phương tựa một nhà.
Mảnh giấy quốc-âm vừa báo tới,
Tiếng kèn ca-quán đã truyền ra.
Ngàn năm danh giá in hình ảnh,
Một tấm nhơn từ nầy bút hoa.
Cổ động lòng người sao mạnh quá,
Anh-hùng đã vậy lại hằng-nga.

NGUYỄN-HÒA,
54, hàng Đào, Hà-nội.

Vận hội văn-minh đã mở mang,
Khiến cho nam bắc hiệp đôi phương.
Chuông sầu thành Phượng truyền tin báo,
Trống hát gò Công động tấm thương.
Ngọn bút chủ ông thành cột đá,
Màu bông thiếu-nữ nầy cây vàng.
Tranh nầy gọi chút ghi công đức,
Một bức ngàn thu thiệt vẻ vang.

NGUYỄN-LƯU,
76, hàng Gạo, Hà-nội.

Ấy mới hay sao, ấy mới hay,
Ngàn xưa mới thấy một ngày nay.
Núi Nùng tin lụt vừa đăng báo,
Gò Vấp trò ca đã sẵn bày.
Trời cũng mở mang cho nước Việt,
Dân nhờ dạy dỗ có quan Tây.
Cảm tình chánh nghĩa gây nên nghĩa,
Tình nghĩa muôn năm bức họa nầy,

NGUYỄN-ĐIỀN,
54, hàng Đào, Hà-nội.

Xưa nay ai dễ biết ai đâu,
Nhờ có chuông công gọi rất mau.
Sóng bắc đầy trời khôn kết mảng,
Người nam vượt biển dựng nên cầu.
Hai đêm ca cổ lừng đôi nước,
Một bức truyền-thần đủ sáu châu.
Cảm tạ đồng-bang và mẫu-quốc,
Tình sâu xin lại trả ơn sâu.

NGUYỄN-SÂM,
17, hàng Đào, Hà-nội.

Một trận mưa Âu mở đạo người,
Dây hoa liên-lạc mới phôi thai.
Mượn tình ca xướng trong gò Vấp.
Vớt kẻ trầm-luân dưới bể khơi.
Tiếng trống anh-hùng vang mặt nước,
Màu bông thiếu-nữ tỏ cơ trời.
Sau nầy gặp bước hanh thông nhỉ.
Hiệp mặt đôi ta lại cả cười.

NGUYỄN-TÂM,
76, hàng Gạo, Hà-nội.

Ngàn nam bãi bắc cách đôi đường,
Nghe tiếng chuông kêu chạy vội vàng.
Hiệp mặt thư hùng trường cổ võ,
Vớt người thanh khí đám hoài tương.
Muối tuy một nắm quăng ra bể,
Tình thiệt trăm năm khắc đến xương.
Nhắn bảo thủy-quan cho biết nhé,
Đố sao lụt được đất Hồng-bàng.

NGUYỄN-TÙNG,
76, hàng Gạo, Hà-nội.

Cũng một sơn hà, một tổ tông,
Muôn năm mới có một ngày thông.
Sóng tràn bắc hạt hồi chuông cấp,
Gió động nam châu tiếng trống rung.
Hẳn đã tỉnh ra tình cốt nhục,
Vậy nên cả hiệp mặt thư hùng.
Ngàn xưa thủy lạo là tai dị,
Nay hóa điềm hay cõi Lạc-long.

NGUYỄN-ĐỒNG,
88, hàng Đào, Hà-nội.

Mừng hội văn-minh đã phổ thông,
Bức tranh bến Nhị, tích gò Công.
Báo chương hạt bắc vừa nghe trống,
Ca quán miền nam đã nổi công.
Chánh-quốc mở nên đường chánh lộ,
Anh thư sánh với bực anh hùng.
Một nhà huyết mạch còn sanh hoạt,
Há thẹn con tiên với cháu rồng.

NGUYỄN-SỬU,
17, hàng Đào, Hà-nội.

Kẻ bắc người nam vẫn hững hờ,
Khen ai đã gọi, đã ai thưa.
Đại-thanh khua động trên tờ giấy,
Nghĩa-hội đua tranh dưới bóng cờ.
Ơn sự mở-mang đường tiến-bộ,
Tỏ lòng liên-lạc lúc nguy-cơ.
Gọi là kỷ-niệm bia đoàn-thể,
Một bức truyền-thần vẽ với thơ.

Ai ơi chớ vội trách trời chi,
Tai-vận nào hay lại hảo-kỳ.
Một tiếng đồng bào vang sáu tỉnh,
Mảnh dây đoàn-thể buộ hai kỳ.
Xa xôi nước mẹ còn lo góp,
Nam bắc người mình nở ngoảnh đi.
Ở giống Việt-nam nầy cũng đã,
Lòng trời giun giủi họa may khi.

NGUYỄN-ĐỨC-ĐÀM,
Thượng cốc, Gia-lộc, Hải-dương.

Nam Bắc xưa nay vốn một nhà,
Những điều đau ruột vị liền da.
Nghe người nạn sảy thương sao xiết,
Xuất của giùm nhau tốn cũng là.
Ngọn đuốc văn-minh soi vặc vặc,
Tiếng chuông cảnh-tỉnh thấy xa xa,
Nếu không qui-quốc tay mang dắt,
Ăn ở nào hay được thế a.

NG.-DIỄN tú tài,
Tổng sư Phong-quang, Bắc-ninh

(Còn nữa)

QUYÊN TIỀN GÍUP KẺ BỊ LỤT

(Souscription en faveur des inondés)

BẮC-KỲ THỦY TAI

Quang Thống-sứ Bắc-kỳ mới gởi cho ông Bùi-quang-Chiêu một cái thơ mà cám ơn người về sự cứu-giúp mấy tỉnh bị Thủy tai ngoài Bắc, mà người đã xướng ra quyên tiền đó. Vậy Bổn-quán lấy làm mừng mà ấn-hành cả thơ ấy ra sau đây, ngỏ có rõ danh nhơn-ái của người và tỏ lòng khen phục của Bổn quán.

Hanoi, ngày 15 décembre 1915.

Quan quyền Thống-sứ Bắc-kỳ gởi cho ông Bùi quang-Chiêu, chủ hội chánh về sự quyên tiền trợ thủy tai Bắc-kỳ.

Tôi kính tỏ cho Ông hay rằng quan Tổng-giám-lảm mới gởi đến cho tôi một cái măn-đa 19 ngàn 542 đồng bốn cắt, là số tiền của Ông đã đứng quyên trong Nam-kỳ đặng trợ thủy tai ngoài Bắc.

Vậy tôi xin thay mặt cho dân các tỉnh bị thủy tai ấy, và thay mặt cho Chánh-phủ trong xứ mà cảm tạ cái sự cứu giúp rất hiệu nghiệm của Ông đã thi thố cùng vạn dân trong xứ đấy. Cái trí đoàn thể và tận tình của ông đã chứng bày ra trong hội nầy, thật nó quá cái sự tưởng nghĩ của thời thế đã tạo thành ra đó và cái sự lộ-trần nhơn ái của Ông ấy là một cái chứng báu trọng cho bề tương-tế hậu lai của người Annam. Cũng nhờ các Báo-chương bổn-địa càng ngày càng trở nên đại-ích trong Nam-kỳ đó mà nó giúp cái gánh nhọc nhằn của Ông làm cho ông quần tụ đặng bên Ông một đám người hảo-tâm, họ ở tứ-táng khắp nơi mà ông đã biết dụm gom lại cho trở thành một khóm chắc mạnh và có thứ lớp.

Cái tình cảm mến mà tôi tỏ với Ông về cuộc nầy đây sẽ khắn ghi trong trí những dân Bắc-kỳ đã đặng cứu giúp nhờ nơi cái tánh đoàn-thể cùng nhơn hậu của Ông.

Tôi xin ông hãy tỏ cái tình ni cho những người đã chung cùng trong cuộc ông đã đốc-xướng, ra đó và đã giúp ông cho đặng đại thành mà làm cho các xứ của tôi cai trị đặng hưởng nhờ. *Nay kính.*

Thơ ở Batri đề ngày 18 Novembre 1915 của quan Đốc-phủ P. Thu gởi cho ông Nguyễn-Đắc.

Tôi lấy làm vui lòng mà gởi theo đây cho ông năm tờ quyên tiền cứu giúp người Bắc-kỳ của ông Bùi-quang-Chiêu cậy tôi đi quyên trong quận Batri và một miếng biên lai số cồn lại là 407$40 của kho bạc Bến-tre, đề ngày 12 Novembre.

Biên lai số 1562.

Sổ quyên hạt Tân-an (tiếp theo)

Sổ quyên tiền số 5 TÂN-AN của ông Huỳnh-duy-Toản đi quyên.

MM. Lê-v.-Chánh	0 50
Ng-văn-Giáp	0 45
Phạm-v-Thành	0 50
Võ-văn-Lập	0 50
Tr. văn-Nhung	0 50
Võ văn-Công	0 50
Ng-văn-Giát	0 30
Ng-tấn-Mỹ	0 30
Bùi-văn-Vĩnh	0 50
Ng.-văn-Hiền	0 30
Đinh-công-Sử	0 30
Huỳnh-d-Trinh	0 50
Võ-văn-Thiết	0 50
Trần-v-Điều	0 30
Ecole communale de Ái-ngãi	3 25
» Bình-phước	2 00
» Tân-minh	0 83
Ecole des filles de Lạc-bình	1 20
Ecole communale de Đông-an	0 10
» Bình-hạp	2 00
» Thanh-thủy	1 50
» Triêm-đức	3 10
» An-hòa-trung	0 30
» Hòa-điều	0 63
» Phú-tây	0 95
» Tân-phước	0 90
» Đăng-mỹ	1 40
» Bình-trg-tây	1 75
» Đái-nhựt	0 21
» Bình-ninh	1 00
» Hướng-bình	1 95
» Xương-thạnh	4 00
» Bình-lãng	2 85
» Tấn-đức	0 50
» Vĩnh-phú	0 60
» An-lái	0 40
» Bình-tịnh	2 00
» Bình-tâm	3 30
» Tường-khánh	0 95
» Bình-lg-đông	0 50
» An-tập	0 55
» Nhơn hòa	5 00
» Thanh-x-đông	1 25
» Bình-chánh	1 57
» Bình-tự	4 70
» Thọ-cang	1 50
» Bình-cang	1 00
» Bình-tr-đông	1 50
» Nhơn-thạnh	2 50
» Vĩnh-thới	0 30
Cọng	63$64

Sổ quyên tiền số 6 của ông Huyện-Hoàng đi quyên

MM. Ng.-hữu-Hiệp	3$00
Lê-ngọc-Báu	2 00
Lê-hữu-Hạt	2 00
Tr.-thiện-Hồ	2 00
Lê-văn-Ngờn	0 50
Đặng-v.-Quới	0 00
Ng.-văn-Hòa	0 50
Ung-v.-Hiền	0 50
Bùi-văn-Mỹ	0 50
Trinh-ng.-Mão	0 50
Mai-văn-Bá	0 50
Bùi-văn-Dị	0 50
Phan-v-Nhuận	0 50
Đặng-văn-Kỷ	0 50
Hồ-văn-Chỉ	0 50
Ng.-văn-Đại	0 50
Ng.-văn-Cẩn	0 50
Trần-văn-Đắc	0 50
Hồ-văn-Lộc	0 50
Phạm-v.-Cang	0 50
Phan-văn-Giai	0 50
Nguyễn-v.-Giỏi	0 50
Nguyễn-v.-May	0 50
Võ-văn-Lâm	0 50
Kiều-đăng-Tơ	0 50
Ng.-văn-Nam	0 50
Đoàn-v.-Minh	0 50
Trần-văn-Lân	0 50
Võ-văn-Thôi	0 50
Đỗ-văn-Ngữ	0 50
Ng.-thành-Nhiều	0 50
Hồ-văn-Thạch	0 50
Ng.-văn-Hiếm	0 50
Ng.-tuấn-Tú	0 50
Thiềm-v.-Giáo	0 50
Lê-đình-Giai	0 50
Phạm-v.-Tuân	0 50
Ng.-trung-Tinh	0 50
Hồ-tứ-Văn	0 50
Ng.-văn-Mười	0 30
Đỗ-thành-Luông	0 50
Phan-v.-Cường	0 50
Huỳnh-v.-Du	0 50
Ng.-ngọc-Phẩm	0 50
Ng.-văn-Lợi	0 50
Phạm-v.-Nhựt	0 50
à reporter	29 80

report	29 80
Ng.-văn-Minh	0 50
Ng.-văn-Vĩnh	0 50
Phạm-văn-Tai	0 50
Thái-v.-Đường	0 50
Huỳnh-v.-Đây	0 50
Ngô-văn-Chất	0 50
Lưu-văn-Xuân	0 50
Ng.-văn-Vàng	0 50
Ng.-văn-Đợi	0 40
Trương-v.-Vui	0 50
Phạm-v.-Hộ	0 50
Ng.-v.-Nhiều	0 40
Võ-văn-Qui	0 50
Võ-văn-Hoai	0 50
Mai-văn-Hội	0 50
Trần-văn-Viết	0 50
Ng.văn-Quyện	0 50
Ng.-văn-Tài	0 50
Ng.-văn-Dỏng	0 30
Tạ-văn-Hộ	0 30
Đoàn-cg.-Quới	0 30
Lê-văn-Gường	0 20
Ng.-văn-Tu	0 30
Ph.-v.-Hương	0 20
Võ-văn-Thơ	0 20
Võ-văn-Tuấn	0 20
Lê-văn-Đông	0 30
Võ-văn-Nhiều	0 20
Lê-văn-Quất	0 30
[illegible]	[illegible]
Ng.-hữu-Hùng	0 50
Bùi-văn-Nui	0 30
Tr.-thiện-Đầu	0 30
Lê-hữu-Mựt	0 30
Ng.-thành-Lân	0 20
Ng.-văn-Thơ	0 20
Lê-văn-Thâm	0 20
Ng.-văn-Thiện	0 20
Trịnh-ng.-Quới	0 50
Lê-ng.-Chương	0 50
Trương-đ.-Bổn	0 50
Ng.-văn-Hội	0 50
Lê-văn-Cư	0 50
Ng.-văn-Nghé	0 50
Ng.-văn-Dai	0 50
Cọng	47$10

Sổ quyên tiền số 7 của ông Huyện Hoàng đi quyên

MM. Tô-v-Minh	2$00
Trần-v-Thiên	5 00
Đoàn-kim-Huê	4 00
Huỳnh-ng.-Ở	2 00
Ph.-ng.-Thành	2 00
Bùi-trí-Phú	1 00
Phạm-v-Học	1 00
Nguyễn-v-Lê	1 00
Ng-v-Quản	1 00
Đặng-h-Trung	1 00
Ng-v-Quyên	1 00
Nguyễn-Sơn	1 00
Đặng-v-Phuông	1 00
Phạm-v-An	1 00
Huỳnh-v-Mùi	1 00
Ng-văn-Bình	1 00
Trần-Kim	0 50
H.-Phương	0 50
Bùi-nhựt-Tân	2 00
Thân-thứ-Nhứt	2 00
Nguyễn-v-Tây	2 00
Ng.-văn-Đông	2 00
Mai-văn-Dung	2 00
Trần-v.-Meo	1 00
Châu-văn-Tấn	2 00
Huỳnh-th-Sự	2 00
Trần-văn-Ký	2 00
Lê-quản-Ngôn	2 00
Lê-quan-Diệu	2 00
Dương-v-Được	2 00
Võ-văn So	2 00
Nguyễn-v-Phú	2 00
Lê-đại-Đạo	1 00
Nguyễn-v-Tội	2 00
Ng.-văn-Cần	1 00
Trương-v-Chí	2 00
Ng.-văn-Bửu	1 00
Ng.-văn-Tuân	1 00
Trần-văn-Sửu	2 00
Nguyễn-v-Tới	2 00
Đoàn-t-Hưng	1 00
Ng.-văn-Sến	1 00
Huỳnh-Đệ	1 00
Ngô-Quân	1 00
Dương-Đức	0 00
Lạc-Cang	0 50
Hồ-Nghĩa	0 50
Tô-văn-Liền	2 00
Nguyễn-v-Hộ	2 00
Ng.-văn-Ninh	2 00
Ng.-văn-Thứ	1 00
Trần-văn-Giáo	1 00
Trần-v-Hoàng	1 00
Chanh-bái-Gia	2 00
Hương-luận-Tô	2 00
Lê-văn-Lương	1 00
Lê-văn-Mưu	1 00
Cọng	87$50

Sổ quyên tiền số 8 của ông huyện Hoàng đi quyên

Trần-tự-Thừa	5$00
Nguyễn-trung-Trực	5 00
Nguyễn-hữu-nhơn	3 00
Nguyễn-văn-Phu	2 00
Nguyễn-văn-Voi	0 50
Lê-văn-Lân	0 50
Nguyễn-văn-Ngưu	0 50
Võ-duy-Thiệu	0 50
Nguyễn-hữu-Cương	0 50
Thôn trưởng Hườn	0 50
Nguyễn-văn-Tài	0 50
Nguyễn-văn-Cầm	0 50
Lê-văn-Nhan	0 50
Nguyễn-v.-Trường	0 50
Lâm-văn-Ngãi	0 50
Tô-văn-Chín	0 50
Bùi-thị-Minh	0 50
Lê-văn-Giáo	0 50
Ngọ-hữu-Sắt	0 50
Vương-chung	1 00
Hồ-văn-Lắm	0 50
Nguyễn-thị-Mười	0 50
Nguyễn-thị-Cần	0 50
Vương-Noãn	0 50
Nguyễn-văn-Đức	0 50
Trương-Đạm	0 50
Lương-văn-Nở	0 50
Lê-văn-Trinh	0 50
Phạm-văn-Ngưu	0 50
Nguyễn-văn-Thông	0 50
Trần-văn-Điều	0 50
Huỳnh-văn-Tình	0 50
Phạm-văn-Chức	9 50
Nguyễn-văn-Ngởi	0 50
Nguyễn-văn-Sửu	0 50
Trần-văn-Cung	0 50
Nguyễn-văn-Mốc	0 50
Trần-văn-Trung	0 50
Bạch-văn-Trong	0 50
Ngô-văn-Viêm	0 50
Trần-văn-Ty	0 50
Trần-văn-Sỹ	0 50
Nguyễn-văn-Ngọ	0 50
Trần-văn-Ngọt	0 50
Cao-văn-Hiếm	0 50
Trần-văn-Vang	0 50
Cao-văn-Hiếm	0 50
Trần-văn-Thống	0 50
Nguyễn-văn-Lễ	0 50
Nguyễn-văn-Nhiều	0 50
Ngô-văn-Bau	0 50
Lê-văn-Khuê	0 50
Đinh-công-Luận	0 50
Nguyen-văn-Sung	0 50
Hồ-văn-Vang	0 50
Nguyễn-văn-Sắt	0 50
Trần-văn-Tú	0 50
Văn-công-Ngôn	0 50
Nguyễn-văn-Tảo	0 50
Nguyễn-q.-Quới	0 50
Nguyễn-văn-Sanh	0 50
Đặng-văn-Lừa	0 50
Nguyễn-văn-Tỉnh	0 50
Trần-văn-Tòng	0 50
Nguyễn-tấn-Quyền	0 50
Nguyễn-văn-Thâu	0 50
» Nhượng	0 50
Nguyễn-thành-Đô	0 50
Đinh-lê-Châu	0 50
Bùi-hữu-Điền	0 50
Đinh-văn-Lai	0 50
Nguyen-ngọc-Lợi	0 50
Trần-hiệp-Hòa	0 50
Võ-hữu-Hương	0 50
Bùi-văn-Cang	0 50
Đinh-văn-An	0 50
Trinh-văn-Mâu	0 50
Bùi-văn-Lai	0 50
Cọng là	52$50

TÂNAN

Lê-quang-Thiện	3 00
Le-cong-Võ	2 00
Phạm-văn Xưởng	1 00
Le-quang-Tứ	2 00
Le-cong-Khanh	1 00
Le-hoai-Ngọc	2 00
Võ-văn-Lung	1 00
Nguyen-Văn-Danh	1 00
La-văn-Quanh	1 00
La-văn-Thông	2 00
Trương-thị-Trứ	1 00
Đinh-thị-Vi	1 00
Đo-văn-Hộ	0 50
Vi-văn-Thảo	0 50
Bùi-văn-Kiêm	0 50
Phạm-văn-Đủ	0 50
Nguyễn-văn-Kỷ	0 50
Trần-văn-Lựa	0 50
Khách-Sâm	0 50
Khưu-Nghi	0 50
Nguyễn-văn-Cử	0 50
Le-văn-Cu	0 20
Huỳnh-văn-Chánh	0 20
Trần-Kiết	0 20
Cọng	23$10

CẦNTHƠ

Huỳnh-văn-Sơn	10 00
Nguyen-thị-Xin	2 00
Cọng	12 00

THƠ TÍN VÃNG LAI

(Petites correspondances)

Baria, le 16 décembre 1915.

Monsieur Phạm-duy-Tốn, chủ bút Lục-tỉnh-tân-Văn.

Kính thăm ông, và chúc cho ông đặng bốn chữ phú-cường-khương-thọ.

Sau đây tôi hết lòng kính trọng ông và khen ông thiệt là người tài ba lộng lạc đúng bực văn chương những bài của ông phô trình thiệt lời như nhã ngọc, tiếng tợ phung châu; thấy rất đáng khen mà không biết sao cho phỉ dạ, nên tôi trù nghĩ đặt một bài thơ mà tặng khen ông, và xin ông ấn hành vào báo-chương cho Lục-châu khán-quan tường lãm.

Thơ tặng ông Phạm-duy-Tốn Chủ-bút L.T.T.V.

Tặng chúc, cho ông chữ thái bình,
Phạm-gia rày đặng nổi thinh-danh.
Duy chỉ lợi cả nào mòn mỏi,
Tốn nhượng người xa cũng ngợi vinh.
Chủ ý sự đời ra gánh vác,
Bút truyền vẻ ngọc thấy càng kinh.
Tân biên kiêm, cổ, rành rành để,
Văn luận vài câu tạc sử xanh.

TRƯƠNG-QUANG-HIỆU, (Đồn thủ).

Bổn-quán chủ-bút, tiếp được thơ của ông Trương-quang-Hiệu, đặng ở trên đây, rất lấy làm hân-hạnh, và đa tạ lắm, song le cái chủ nghĩa khai dân trí, chẳng những là trách nhậm của người làm báo, và vốn là tôn chỉ của bổn-quán L.T.T.V. Ông có lòng khen ngợi như vậy, bổn-quán đâu mà dám đương.

Bổn-quán chủ-bút.

NỮ HỌC ĐƯỜNG

Bổn-quán mới tiếp đặng một cái thơ của Bà Cai trường Nữ-học cắt nghĩa các thể lệ trong trường ấy rất rõ ràng. Vậy Bổn-quán lấy làm hữu hạnh mà ấn hành cả thơ ấy ra đây cho chư vị khán-quan đặng hiểu:

Saigon, ngày 20 Décembre.

Tôi kính hồi âm cái thơ ngày 17 décembre của ông mà tỏ cho ông biết rằng trường Nữ-học tôi chịu nhận ba thứ học trò: một thứ ăn ở trọn trong trường, một thứ ăn ở phân nửa trong trường và một thứ ở ngoài vào học.

Các con gái nhà danh giá annam có khai sanh hẳn hòi và từ năm tuổi trở lên thì đều đặng vào trường nầy.

Giá tiền trường đã định như vầy:

Ăn ở trọn trong trường	8$00	mỗi tháng
Ăn ở phân nửa trong trường	4 00	id.
Ở ngoài vào học	2 00	id.

Lại mỗi tháng phải trả tiền giấy mực trong trường là 0$20.

Đang hiện bây giờ trong trường đã có 61 trò chia ra làm 5 lớp tùy theo sức giỏi giở.

Lớp chót hết thì chỉ dạy có một món chữ quốc-ngữ không mà thôi, rồi lần lần mới dạy chữ langsa là từ lớp tư trở lên; đến khi lên tới lớp nhứt rồi thì chỉ học chữ Langsa không mà thôi, chớ không còn lộn chút chữ quốc-ngữ nào nữa cả.

Ngày tựu-trường tới đây sẽ mở thêm một lớp riêng nữa kêu là « *Cours Normal* » để cho những trò nào muốn học đặng thi theo các cỡ thi của người Langsa như thi tất nghiệp (certificat d'Etudes) hay là thi trung-đẳng cấp-bằng (Brevet élémentaire).

Mỗi ngày trong các lớp đều có dạy về nết hạnh và cách vệ sanh.

Bất cầu là lớp nào, các học trò trường Nữ-học đều phải học phép nội trợ dạy trong mỗi buổi chiều.

Phép nội trợ ấy chia ra làm ba khoản như vầy:

1º May và theo annam và Langsa, cắt áo quần, thêu thùa huê gian, vân vân...

2º Nấu giặt và ủi đồ.

3º Nấu ăn và làm bánh mứt.

Mấy bà thầy dạy các lớp đây là hoặc Langsa hoặc Annam thay phiên nhau mà giáo huấn.

Nay kính.

QUÂN-TỬ TIỂU-NHƠN LUÂN

Bấy lâu nay tôi thường nghe trẻ-em nó hay nói « Quân-tử Tiểu-nhơn tưởng rằng nó biết chắc nghĩa lý hai chữ lắm nên mới dám dùng chẳng dè nó hiểu sai, tưởng rằng hễ biết chữ là Quân-tử, còn hễ dốt thì là Tiểu-nhơn.

Quân-tử Tiểu-nhơn cũng không là tại cái cốt-tủy tự nhiên, hễ cốt-tủy Quân-tử thì mới Quân-tử đặng, còn hễ cốt-tủy Tiểu-nhơn thì phải Tiểu-nhơn. Dầu người muốn học làm

5. — Nhơn-chường chí. — *Quốc-phong, Cổ-tích, Trị-di*, hết thảy những truyện mà trong có lý tưởng cao xa, tỏ được những *lồn-chí*, những *phong-tục*, những *đạo-giáo* của nước Annam.

6 — Cách-trí thiệt-dụng — Về việc *Canh-nông*, việc *Buôn-bán*, việc *Công-nghệ*.

7 — Gia-tộc kinh tế, Quốc gia kinh-tế và Xã-hội kinh-tế.

8 — Sư-phạm giáo-khoa. — Bổn-quán đã nhờ những tay sư-phạm danh-giả, để mà soạn ra tập nầy. Trên có mấy *điều về nghề dạy trẻ*, giúp đỡ ông thầy dạy học, theo chương-trình Nam-học mới, mà dạy. Dưới có những *bài đọc, bài học, bài ra cho học-trò làm, bài âm tả, v. v.* Các ông *lồng-sư, hương-sư* mà mua báo nầy, thì mỗi tuần-lễ nhẹ công-việc đi nhiều lắm, mà lại chắc rằng phép dạy của mình có công-hiệu hơn là cách dạy mò ngày xưa.

9° — Ngôn-ngữ học. — Sách dạy các quan Tây học tiếng *Annam* — Sách dạy người Annam ta học tiếng *Langsa*.

10° — Ngữ-nguyên học. — Mục nầy dăng những bài luận về tiếng Annam, cội rễ tiếng Annam, và cách tấn hóa của tiếng Annam, từ khi mới có đến ngày nay.

11° — Luân-lý học, Chánh-trị học, Xã hộc học, triết-lý học tỉ hiệu. — Lược dịch, và chủ giải, giải nghĩa những tư tưởng của các bậc hiền-triết Âu Á đời xưa và đời nay.

12° — Công văn. — Đặng nghiên luật, lệ, nghị định và các tờ việc quan, quan lại thuyên-chuyển, cải xã-hiện, văn văn, thuộc về năm xứ Đông-dương, và người Annam nào coi cũng là có ích.

Nếu chư khán-quan có ý thử tự một chút, hễ đọc bộ nào rồi sắp đặt theo bộ nầy, đến cuối năm coi lại thấy *kẻ sách hóa ra lớn, dựng được tới vài chục cuốn*, cuốn nào đều có thứ vị riêng cuốn nầy, thỉnh-thoảng rồi mấy cuốn ấy thành ra một **cuốn sách chung**, có đủ hết các đều cần ích con người ở đời nên biết; chư khán-quan cũng biết rằng chúng tôi chẳng để qua một giây phút nào mà chẳng nghĩ đến, suy đến cuộc làm thành trương-trình đã định; nào quản chi những đều gây trở, chúng tôi phải trải tư năm năm nay; chúng tôi chắc hẳn rằng đã tâm trọn lới hứa; bởi vì bữa nay chúng tôi đã nói tới mục đích rồi, nghĩa là chúng tôi hạ xuống giá rẻ hết sức, rẽ hơn các thứ sách cần ích thường hay bán ở đây, đến đổi từ kẻ nhỏ đến người lớn, từ con nhà nông-phu đến con nhà quyền-quới, cùng người văn học danh tiếng, cũng là *một năm 6 đồng bạc* mà thôi.

Lại Bổn-quán phát ra cho chư khán-quan *mỗi tuần một tờ nhựt-trình lớn in ra đủ tin tức các nơi và 1 tập tăng-báo* (Revue), đến cuối năm gộp chung lại thành ra ít là *20 cuốn*, tính ra ít nào cũng tới 2.500 trang.

Bài thuốc trị ngủ không được, hoải cần, cần cốt hóa bịnh và đau mình đau mẩy

Khi nào cần và cần cốt đau tai con người ngủ không khỏi nào được, cũng phải đau mình, trí hóa ra mờ mệt, chẳng mặt ngủ không yên giấc, cứ chiêm bao hoài vậy, thì có ngày sẽ điên, không điên thì bất toại, mà lấy lẽ hoài thì chết chớ không sống nổi đâu.

Có một thuốc-sanh tại sở thuốc-thú-vật ở thành Paris đã chiêm nghiệm các đều khốn đốn bởi nào cần, trải tim, ti vị, trải thân mà phát ra và dùng nhiều thứ thuốc êm kim thời mà thì nghiệm, tìm tối lâu ngày mới gặp được bài thuốc **« Neurinase »** nầy vô hại và chữa các thứ bịnh thần hiệu là thường.

Muốn ngủ ngon và được vượng sức mạnh lại, dồi óc không cần năng nề thì hãy mua thuốc **Neurinase** nầy.

Con nít ông già, đờn bà con gái lớc đây mầy hoặc trở về già đều được thảy thảy.

Giá 1 ve tại Saigon: A-quan-Tô, Trừ tại tiệm thuốc thượng-đẳng C. RENOUX *và* De MARI & LAURENS *đã tại* THIỆT-NGHIỆM *Sở thành Paris số 2 đường* Debarcadère.

HÃNG THIỆT LÀ TRƯỜNG CỬU HIỆU

SINGER

Lời bản quan hệ cho các người muốn mua máy may nên chiêm nghiệm.

Có nhiều phụ-nhơn đã từng trải nói rằng: rủi mất một then nhỏ trong máy may thì cực trí là dường nào, vì mình mua máy nơi nhà buôn nhỏ, bán rẻ mà không thể thay những mãnh trong máy đã mất, bởi vậy ít lâu các nhà buôn ấy không trường cửu.

Muốn cho khỏi phiền hà và khỏi phí tiền, thì phải mua máy hiệu Singer; thì các qui khách đặng chắc việc là mua của hãng đức máy may, bán cho cả hoàn-cầu, vì sự từng thọ hãng không ai bì và danh tiếng vô song.— Ấy là sự giao ước chắc chắn lại máy rất tốt và qui khách cho rất là thạo.

Mua tiền mặt và mua kỳ hạng trả mau thì sẽ bớt giá nhiều.

Nội Nam-kỳ có một mình Trinh-Ung Boulevard Charner số 98 Saigon, dự trữ mà thôi.

Tàu bán tây mới chở qua chẳng thiếu gì

RƯỢU BIỂU

LA BIÈRE VELTEN

CÓ MỘT MÌNH HÃNG

DENIS FRÈRES

Trữ rượu nầy bán khắp cả Đông-Dương

MỤC LỤC

ĐÔNG-DƯƠNG-TẠP-CHÍ

số 47 (bộ mới) đề ngày 5 Juillet 1915

Sommaire du n° 47 (Nouvelle Série) de la Đông-Dương-Tạp-Chí

I. — Tiểu-thuyết Tây điển nôm.

TÊ-LÉ-MẠC PHIÊU-LƯU-KÝ.

Của thầy Linh mục FÉNELON *soạn*

NGUYỄN-VĂN-VĨNH *diễn nôm.*

II. — Bổ Quốc-sử

VIỆT-NAM PHONG TỤC, PHAN-KẾ-BÍNH.

III. — Tân-học Văn-tập

Sư-phạm học khoa. . . TRẦN-TRỌNG-KIM.
Văn quốc-ngữ. . . . . PHẠM-VĂN-HIỀU.
Toán pháp . . . . . VŨ-NGỌC-HOÀNH.
Cách-trí. . . . . THÂN-PHU-HIẾN.
Địa dư . . . . . BÙI-ĐÌNH-THÔNG.
Tập đọc. . . . . NGUYỄN-BỐ-MỤC.
Nam-sử . . . . . TRẦN-TRỌNG-KIM.

IV. — Văn-chương.

Chuyện trẻ con. *Nguyễn-văn-Vĩnh.*
Hán-văn : *Phan-kế-Bính.*
Văn nôm. *Phạm-quang-Sán.*
Kim-vân-Kiều. *Nguyễn-văn Vĩnh.*

V — Tiểu thuyết tàu : Song phượng kỳ duyên, *Nguyễn-đỗ-Mục.*

CHƯ VỊ ĐÃ GỞI BẠC

đều quản lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau nầy, vì có lòng lấy gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhựt-trình cho Bổn quán; ấy là sự giúp cho Bổn quán mà ta gởi báo tiếp mỗi mang cuộc vẫn mình.

Số phát nhựt-trình		Số mandat
708 D. C. T. Longuyên	B M 2.[illegible]	
1484 L. Q. P. Travinh	— 2.50	
778 P. Y. N. Mytho	— 4	
1180 D. D. T. Soctrang	— 4	
1427 R. P. T. Baxang	— 4	
540 V. L. K. Cholon	— 6	
511 K. Y. T. Benluc	— 6	
419 L. T. M. Cantho	Mandat 2	990 845
676 N. V. G. Hatien	— 2	989 177
267 P. Y. S. Bairi	— 6	991 367
778 T. An-hoa	— 6	277 296
603 T. V. K. Longxuyên	— 4	994 844
1522 T. N. K. Tânan	— 4	977 992
787 L. T. C. Mytho	— 4	995 548
771 D. T. M. Caibè	— 4	959 178
900 K. V. M. Prarive	— 6	000 [illegible]
1479 H. D. R. Travinh	— 6	985 [illegible]
794 N. T. C. Mytho	— 6	995 519
796 T. T. P. Longxuyên	— 4,50	995 560
267 L. V. K. Baria	— 4	992 641
588 B. T. T. Cholon	— 4	977 661
769 D. V. H. Mytho	— 4,50	995 560
292 N. V. T. Bentre	— 6	999 335
1425 T. V. V. Tienan	— 4	958 847

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG

(Renseignements commerciaux)

Lúa : ta 45, lục thất cửu ngũ, chở đến nhà máy.

Gạo lức : xay máy, ta 40, lục linh thất, kể về bao, chở thẳng xuống tàu, chưa tính thuế xuất cảng. } 9 phần rưỡi gạo năm lại lôn nhỉ bát

Gạo trắng : y một cách, hàng nhỉ.

Tấm : số 2 Saigon.

Bột gạo trắng.

	VĨNHLONG-GOCÔNG trôn	BAIXAU
	2.55 à 2.60	
	3.25	»
	3.10	»
	3.40	»
	3.20	»
	1.20	»

TIÊU (Poivres) Exportations de la quinzaine

Kể từ lần chót cho đến nay xuất cẳng tính từ tổnô → 1000 kilos.

	TRẮNG	ĐEN	CỘNG
Pour Marseille	8.250	»	8.250
» Jokohama	»	60	60
»	»	»	»
»	»	»	»
»	»	»	»
Tổng cọng xuất cẳng từ 14 đến 28 Août 1915	8.250	60	8.310
» » » 1er Janvier tới 14 Décembre 1915	716.537	3.283.419	3 999.956
Tổng cọng xuất cẳng từ 1er Janvier tới 28 Décembre 1915	724.787	3.283.479	4.008.266
Sông lúc năm 1914	1.151.665	2.048.357	3 200.022

GẠO (Riz) Exportations de la quinzaine

	GẠO LỨC	TRẮNG	LÚA VỎ	CÁM	BỘT	CỘNG
Chở đi France (Ports divers)	»	»	»	»	»	» 14
» France (Ports divers)	179	3.319	992	304	139	4 933
» Singapore	154	5.268	»	2.605	3.256	11.283
» Hongkong	»	»	»	»	»	»
»	»	»	»	»	»	»
»	»	»	»	»	»	»
»	»	»	»	»	»	»
»	»	»	»	»	»	»
Cọng xuất cẳng từ 14 tới 28 Décembre 1915	»	»	»	»	»	»
» » từ 1er Janvier tới Décembre 1915.	333	8.601	992	2.909	3.395	16.230
	6.628	763.544	46.512	128.311	114.462	1.059.457
Cọng xuất cẳng từ 1er Janvier tới 28 Décembre 1915	6.961	772.145	47.504	131.220	117.857	1.075.687
Sông lúc năm 1914	24.590	914.075	41.051	147.885	165.763	1.293.364
Xuất cẳng lúa gạo trong 15 ngày nầy	Gạo lức					17.473
	Gạo trắng					482.516
	Lúa					37.623
	Tấm					153.595
	Bột					67 221
					$	758.428

TẠP VẬT XUẤT CẢNG KỂ RA SAU ĐÂY (Prix à l'export.)

Dầu Vừng-vừng, Huỳnh	rẻ lớn	1 th. chuông	22[illegible]
	rẻ nhỏ	id.	27.00
	rẻ lớn	id.	12.50
	rẻ nhỏ	id.	60.00
Sao	rẻ vuốc	id.	30.00
Cây thuốc	1 th. chuông	2.00	
	vàng	1 la	2.00
	vàng lợt	id.	2.50
	đỏ	id.	1.50
	sâm	id.	1.25 tới 1.50
Gạch-tiêu		1 muốn	85.00
Gạch cẩm-ment	nhỏ	1 trăm	9.50
	nhỏ	id.	3.50
	cỡ 15	id.	9.50
Bạch đầu khấu	nhỏ, nhỏ	1 tô	4 tới 12 tới 200.00
	sa ra	id.	60.00
Sáp		id.	70 tới 85.00
Cao-su Annam, nhựa-mủ	Lào	id.	10 tới 180.00
		1 tạ	140.00
Trung cà (mắm)		id.	2.50
Vải		id.	0.80
Vải liệc kỳ		100 kilos	1.35
Sừng	trâu	tạ 45	17 tới 20.00
	bò	id.	19.50 tới 20.00
	nai	id.	32 tới 35.00

Bong-bóng cá.	hàng nhứt	63 la 400	3.50 tới 365[illegible]
	» nhì	id.	220 tới 300.00
	» ba	id.	120.00
	» tư	id.	80.00
Heu sống.		100 kilos	27.00
Cá mắn	hàng nhứt	tạ 42	13.00
	» nhì	id.	8.00
	» ba	id.	6.00
Máy Muối.		id.	5.00
		tạ 60	0.90
	Tân châu.	tạ 45	10 300 tới 400.00
	Mỗ cày Bạtri.	id. 60	340.00
	Phú yên	id.	10 350 tới 470.00
	Cồn lân	id.	10 300 tới 480.00
Tơ kéo.	Qui nhơn.	id.	10 300 tới 480.00
	Nam vang	id.	450.00
	Vung.	id.	125.00
	Vung.	id.	74.00
	Vung.	id.	50.00
Ngũ mốc.		1 muốn	75.00
Ngũ dụi.		id.	55.00
Ngũ liệc kỳ kữu Langsa		id.	57.00
Bao mỡng khô.		tạ 40	12.00
	tại bốt.	tạ 46	24.00
Ống vải	chưa lắt nhà máy	tạ 63	12.10
		id.	30.00

Tôm khô	nhứt hạng	tạ 84	10 [illegible] tới 46[illegible]
	không vỡ	id.	220 tới 300.00
Tôm khô còn vỏ.		tạ 60	10 30 tới 35.00
Vàng nhựa.	hạng nhứt	60 la. 400	115.00
	hạng nhì	id.	100.00
Nhựa sơn thủ		id.	14.00
Hồi phụng		id.	6.00 - 7.00
Hồi sen.		tạ 60	9.50
Dầu cá		id.	8.00
Mỡ heo		60 la. 400	22.00
Dầu phụng		tạ 68	40.00
Dầu dừa		id.	32.00
Cau đầu khấu	Cao-mên	id.	4.50
	Nam kỳ	id.	2.50
Cau		id.	4.00
Xương trượng		60 kilos	25.00
Ngà voi		60 kilos	700.00
Bộ lông Nam kỳ		100 kilos	4.25
Bộ đồ liệc kỳ		id.	4.25
Da	trâu	tạ 68	10 tới 12.00
	bò	id.	10 tới 10.00
	nai	id.	40.00
Da xanh vừa chuyển.		1 th. chuông	60.00
Da liệc và	có giấy	tạ 42	32.00
	không giấy	id.	32.00
Tiêu sọ.		id.	60.00

HÀNG NHẬP CẢNG (Prix à l'import.) — Vài Langsa và Hồngkông

1. — Vài quyến trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (36 đa) đã là thược (Bồng-mao có 5 tấc Langsa) mỗi cây giá. . . . . tạ 2[illegible] tới 2[illegible]
2. — Cũng thứ đó mà 7 tấc 8 bề khổ (46 đa). . . . . tạ 4 [illegible] tới 6 [illegible]
3. — Vài quyến trắng bề khổ 7 tấc 8, 8 tấc (36 đa). . . . . tạ 2 [illegible] tới 2 [illegible]
4. — Vài quyến trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (36 đa). . . . . tạ 3.90 tới 3.[illegible]
5. — Vài biểu Shirting 8 tấc, 8 tấc rưỡi (40 đa) . . . . . tạ 5.30 tới 7.[illegible]
6. — Vài biểu Xin-de-pen-lama 7 tấc, 8 tấc (36 đa) . . . . . tạ 2.50 tới 4.[illegible]

ĐỒ KHÍ DỤNG (Métaux)

Fanto đã rèn dao.		100 kilos	30[illegible]
id.	mỏng.	id.	35.00-37[illegible]
id.	mẫu hơn.	id.	13.25
id.	nguyên thùng.	1 thùng	7.00
Đồ bằng hiệu Angere			
cổ mốc		1 thiếu	
Gạch ống Marseille		id.	77.00
id.	cát lâm ió	100 kilos	12.00
Gạch ciment			
id.	hàng nhứt.	id.	6.50
id.	hạng nhì.	id.	3.50
id.	số 10 hàng nhứt.	100 kilos	6[illegible]
id.	» hạng nhì	id.	3.00
Gió-cụ xiêm đóng chuông		1 thùng	
id.	hàng nhứt	chuông	85.00
id.	hạng nhì	id.	75.00
Sắm máu vàng		100 kilo	96.00-115.00
Sắm vỉ cua			
id.	đóng đác ghe	id.	115.00
id.	mỏng	id.	110.00-115.00
Giấy bồi gai trắng.		1 kilo	0.70
id.	chỉ kẻm	id.	0.40 -0.50
Giấy bồi nhàng đen		1 kilo	0.45
Tuốc vít nối			

id.	hàng nhứt	100 kilos	
Thuốc xác nhỏ			
Cresyl Jeyes.		1 litre	2.50
Than xá			
hiệu Cardif		1000 kilos	
id. Nhựt-bổn		id.	12.50
id. Hồ-kỳ			
Cimmet Langsa			
Hiệu Dorgan fils-ký		1 ngàn kil.	
Hiệu Demarle de Lon-quety & Cie-s'3		id.	
Hiệu Pavin de la Farge		1 thùng	6.50
id.		1000 kilos	
Vôi xây dưới nước			
Pavin.		650	
Vôi hiệu Creusot		100 kilos	17.00
Sơn			
Dầu sơn Langsa.		1 bao 100 b.	
Sơn hiệu Creusot		1 thùng 25 b.	0.90
Sơn hiệu		100 kilos	17.00
Sắt máng		id.	11.50
Đinh vuông, tròn		id.	11.50
Sắt hình chữ T.		id.	12.00

RƯỢU (Vins et liqueurs)

Absinthes			
Berger.	1 thùng 12 bouc		
Cusenier.	id.	16.50	45.50
Pernod fils	id.	14.00	
Duboed			
Bières			
Gruber.	thùng 48 ve	18.75	
Haut-Lion.	id.	18.75	
id. hiệu Kiro	id.	18.00	
Phénix.	thùng 36 ve	8.50	
Valtes.	id. 24 ve		
Gruber colonial			
Rượu ngọt			
Cassis Guillot.	12 ve		
Chartreuse Garnier.	id.	40[illegible]	
Curaçao Cusenier	id.	20.00	
Curaçao Rocher.	id.		
Bac hà Get	id.	28.00	
id Cusenier	id.	18.50	
Vieux Kirsch de Zang	id.	4.20	
Kirsch Cusenier.	12 ve	17.00	
Pêres Chartreux vàng	id.	47.50	
id	xanh	id.	45.00
Frèzele Cusenier		18.50	
Rượu mạnh			
Whisky Usher's Extra.	id.	20.00	
id. White label	id.		
id. Peerage Blend.	id.	22.00	
id. Mac beem's ho.	id.	24.00	
id. Pencermaker	id.		
id. James Munro	id.	46.00	
id. Gaelic.	id.	22.00	
id. House Lords	id.		
id. Wat 69	12 ve	24.00	
Cherry-Brandy Rocher frères			
Cherry-Brandy Cusenier	id.	28.00	
Cherry-Brandy Peter Mérung	id.		
id.	12 ve		
id. M. B. R.	id.		
Guignolet Cusenier	id.		
Menthe verte Rocher frères	id.		
Crème de Menthe M. B. R.	id.		
Triple sec Cusenier.	id.		
Rượu Quinquina			
Dubonet.	12 ve	15.60	
Gentiane.	id.		
St Raphaël.	id.	13.50	
Rượu rom (*rhum*)			
Mana.	12 ve		
St James.	id.	24.50	
Des Iles.	id.	17.50	
Negritas.	id.	16.00	
Cocktail W. Firth.	id.		
Marc L'hotlier Guyot.	id.		
Rượu vẹt Mûr Hennesch			
De Turin.	12 ve	9.00-10[illegible]	
Noilly Prat & Cie.	id.	12.00	
Dolin.	id.	5.00	
Rivoire.	id.	10.50	
Cinzano Torino.	id.	8.75	
Chambéry Cinzano	id.	8.75	
Rượu chát			
Médoc.	12 ve	13.50	
De Neuchatel	20 ve	28.00	
Blanc haut Sauternes.	id.	11.00	
Cuvée Leclerc (Jaune).	12 ve		14.00
Clos Cougoulure (id.).	id.		14.50
Château de Franda	id.	8.00	
De Bandol.	1 thùng		160.00
De Bordeaux.	id.	35.50	
Entre-deux-mers	id.		220.00
Montferrand.	id.		100.00
Latrille.	id.		200.00
Samos fin.	id.	15.00	
Madère Rivoire.	id.	7.50	
Malaga Rivoire.	id.	7.50	
Muscat de Frontignan			
Rivoire.	id.	7.50	
Madère Gentrand.	id.	8.00	
Muscat Gentrand.	id.	8.00	

Larue Frères	1 thùng 12 ve		
La Lorraine	id.	14.00	
Pilsen	id.	15.50-17.50	
Stout Guet	24 ve	20.00	
id. de Leup	id. 24 ve	28.25	
Dragon	id.		13.00
Bitters			
Amer Picon.	12 ve		
Secrestat	id.	21.00	
Cognacs			
Dejean.	12 litres	11.50	
Jules Robin.	id.	19.50	
Malaga Gonfrand.	1 thùng	2[illegible]	
Moscato d'Asti Cinzano.	12/1	15.50	
id.	20/1	18.25	
Asti spumante Cinzano.	12/1	16.00	
id.	20/1	19.00	
Dầu ăn			
Bessède.	12 ve	14.00	
Carel	id.	4.50	
L'Univers.	id.		
id.	24 ve nhỏ		
Robert	id.	9.75	
Arlaud frères.	12 litres		
Rainaud.	id.		
id.	24 litres		
Unique	12 ve		
Servanes.	12 litres		
Giấm			
Dessaux.	1 thùng	36.00	
Hộp quẹt			
Bếu-thuy một thùng 700 sấn mỗi sấn 10 hộp	id.	59.50	
Khựt-bẩn 50 15 mỗi 16 bá hộp	id.	67.00-72[illegible]	
Dầu Alcool de Menthe Bieglès	100 ve nhỏ		
Blanc d'Espagne một thùng 151 chứng 250 kilos	id.	13.00	
Noi ve 10 000 cái.	id.		
Bonbons Pascal's.	1 chục	9.00	
Dầu cây.	1 thùng	14.00	
Café.	1 tạ	70.00	
Mỡ sữa			
Bertel.	100 hộp		
Allcard	id.	55.50	
Demagny (Saigny).	100 hộp nhỏ	61.00	
Lepelletier	id.		
Australien	1 hộp		
Thuốc Ci-gà			
Bordeaux	10.000 điếu	89.60	
Luxembourg.	100 điếu	5.50	
Manille Habanos	1 000 điếu	25.00-50.00	
Coronas	id.		
C° générale tabacos	id.		
Filipinas	id.		
Garcia	50 điếu	4.75	
Eminente	id.	6.00	
Thuốc vấn			
Bastos	1 000 gói	112.00	
Africaine de Wild-West	id.	87.00	
Aigle 100 gói 20 điếu	100 gói	7.35	
id. 10 điếu.	id.	4.25	
Myledie 100 gói 10 điếu.	id.	8.00	
Globe 1000 gói 20 điếu	id.	96.00	
id. 2000 gói 10 điếu.	id.	77.00	
id.	id.	75.00	
Dollar 1000 gói 20 điếu	id.	75.00	
id. 2000 gói 10 điếu.	id.	77.00	
Diva 1250 gói 20 điếu.	id.	110.00	
Egyptienne marque Dubec	id.	2.50	
id. Glyane.	id.	3.20	
Chanvre de China gai.	1 tạ	8.00	
Caroal Beef thứ bỏ hộp.	24 hộp	10.50	
Sucre sufli, Appolinaris	24 ve	6.75	
Appolinaris.	48 ve nhỏ	7.75	
Eau source Cachet.	48 ve		48.00
Minérales St.-Just.	50 ve		36.00
St.-Paries le Châtel.	id.	9.75	
Minérales Bussat.	48 ve	12.00	
id.	48 ve nhỏ	8.00	
Tamara Soda.	id.	9.00	
id. Limonade.	id.	11.00	

Champagnes			
Leon Chandon	12 ve		30.00
id.	24 ve nhỏ		30.00
Asti Gancia.	12 ve		20.00
id.	24 ve nhỏ		40.00
Veuve Clicquot.	12 ve	46.00	
id.	24 ve nhỏ	87.00	
Tissier Marquis de Sergay.	12 ve	9.00-11.00	
Tissier Phénix.	12 ve	10.75	
id.	24 ve		37.50
St.-Marceaux	12 ve	36.00	37.50
id.	24 ve nhỏ	38.00	
Poupées.	16 ve	6.00	
Contreseville.	5 ve		25.00
Bussang	48 ve		42.00
Bột			
Lion vert.	50 boo	4.30	
Lion bleu .	id.	4.75	
Gambler.	1 tạ	12.00	
Ver, bao rouge et noir.	id.	4.25	
Bao bố trứ			
Bao n° 2 cân nổi 1 kilog	100	25.00	
id. 3 id. 0 850	id.	19.00	
id. 4 id. 0.800.	id.	22.00	
Jambon d'York extra (Halé bien).	1 cân	0.60	
Jambon « Lethem » .	id.	0.62	
Sữa bò			
Concentré Nestlé avec sucre	48 hộp		21.70
Concentré Nestlé sans sucre	id.	27.50	
Condensé *La petite Fermière* de fabrication française	id.	27.50	
Naturel Nature.	id.	8.00	
Stérilisé pur, marque Ours .	id.		25.00
Nestlé condensé.	id.		25.00
Stérilisé pur (Salva).	id.	9.00	
Naturel sans sucre.	id.	8.00	
Norwegian Dahl .	id.	9.50	
Naturel de la Croix Rouge	48 hộp nhỏ		26.00
Condensé Salva crème	48 hộp		21.00
id	id		19.00
Lepelletier.	48 hộp nhỏ		46.00
	24 hộp nhỏ		21.00
	12 hộp		19.00
Bột sữa			
Farine lactée Nestlé .	50 hộp		70.00
Cau khô			
Nois d'arec sèches	1 tạ	30.00	
Dầu lửa			
Indes (Dragon.	1 thùng	4.45	
(Club-vá).	Caravane	id.	4.55
Neerlandais	Anore.	id.	4.55
ses	Croix.	id.	4.25
	Lamet	id.	4.25
Hoé-kỳ	Cock	id.	4.75
Américaine	Eagle.	id.	4.45
Essence Shell .		id.	18.00
Sardines (*cá mòi*)			
En boîte 1/2.	1 thùng	19.50-20.00	
En boîte 1/4.	id.	27.00-29.00	
Saucisses Lyon (cắt)	10 kilos		50.00
id.	Arles .	id.	43.00
Sagou			
En perles . . .	1 tạ	6.00	
En farine . . .	id.	6.00	
Đường			
Brut cristallisé.	100 kilos	19.00-20.00	
Raffiné en pains.	id.	27.00-28.00	
Cassé en boîte.	id.	25.00	
Bâtards en poudre.	id.	10.00	
Vergeoise . . .	id.	10.50	
Sucre solé C. Say .	id.	20.50	
Dégâsse fay. . . .	60 kilos	13.25	
Abeille.	100 kilos		52.00
Sucre blanc St.-Louis.	50 kilos		[illegible]
St.-Louis . . .	id.		
Savon de Marseille à-long	100 kilos		25.00
Thuốc gói			
Tabac Français Bru Régie	1 kilo	3.30- 3.40	
id. Algar (globe).	25 kilos	54.00	
id. id. (Gendale)	id.	41.00	
id. Bellum. . . .	id.	46.00	

TẠI NHÀ IN

ÔNG F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom

SAIGON

TỰ VỊ

LANGSA-ANNAM

Ông TRƯƠNG-VĨNH-KÝ

SOẠN

IN LẦI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bìa . . . . . $ 5 00
Có bìa 6 50
Lưng và góc bằng da . . 7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng 6 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đăng kỉ thị đăng.

Tiền gởi . . . . . 0 $ 24

SÁCH BÁN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2 $ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới 3 fr. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

; Ai muốn mua thì gởi thơ lên tà sẽ gởi đến nhà thơ thì *phải đăng bạc trước* mà lãnh đồ (*contre remboursement*)

TẠI NHÀ IN

ÔNG F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom

SAIGON

Lectures Françaises

Ông CARRÈRE

SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thạnh trị kỳ giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá . . . . . 1 $ 00
Tiền gởi 0 10

Quân-tử, học giả Tiểu-nhơn cũng khó, vì thế gì nó cũng lòi cái nguyên cốt ra mà cho người thấy mình là Quân-tử hay là Tiểu-nhơn.

Cốt-tủy Quân-tử hay là Tiểu-nhơn thì cũng như thứ cây gõ, cây dầu vậy, còn sự học cũng như chạm-trổ thêm, nên kẻ Tiểu-nhơn dầu học-hành thì Tiểu-nhơn cũng Tiểu-nhơn, chẳng khác nào cây dầu nếu có chạm-trổ khéo-léo thế nào, dầu cũng ra dầu. Còn người Quân-tử dầu thiểu học, Quân-tử cũng không mất Quân-tử, chẳng khác nào cây gõ, nếu không chạm-trổ, gõ cũng ra gõ.

Ấy vậy chớ tưởng rằng có học là Quân-tử, còn chẳng học là Tiểu-nhơn, tuy đã biết người có học thì trí mởi hóa, mà trí hóa mởi rõ sao là phải mà làm, sao là quấy mà tránh, cũng tập-thành tánh Quân-tử đặng đó thôi, nhưng mà cốt-tủy không đổi đặng.

Người Quân-tử cùng kẻ Tiểu-nhơn rất khác xa nhau trong cử-chỉ, trong tánh-tình, tuy đã biết việc ấy là việc bề ngoài, nhưng mà cốt-tủy ở trong nó hằng thấm ra ngoài. Người Quân-tử hễ làm việc [illegible]i, thường hay hỏi trước với lương-tâm rồi sẽ làm, nên có làm thì làm phải, chẳng hề làm việc ích-kỷ hại nhơn, việc phi nghĩa vô đạo. Người Quân-tử hễ làm thì chắc mình làm phải, dầu ai chê cũng mặc, dầu ai chẳng biết cũng thây, không hay khoe-khoet như ngoài mặt đen, lấy phấn dồi làm trắng giả.

Còn kẻ Tiểu-nhơn hễ làm thì chẳng hề suy xét cho cùng lý, dầu làm hại người mà ích cho mình thì vui mà làm, chẳng kể chi là liêm sỉ là nghĩa-nhơn. Kẻ Tiểu-nhơn hay chịu tặng mình còn nếu có ai nói bông-lông nhưng mà động chạm tới cốt-tủy nó thì chắc phải rầy dữ, cãi hung, đặng tránh cho khỏi tiếng ấy sợ người có rõ thấu tiêm-đen mình đi chăng. Bởi vậy kẻ Tiểu-nhơn hay dấu cái nguyên cốt mình cũng như con mực ở ngoài biển, mỗi khi thấy con Ó hay là con Dều chi chi muốn xuống mà xớt, thì nó lại phung mực ra đặng làm đen nước đi, ngỡ là làm vậy có dấu mình chẳng cho Ó và Dều thấy chẳng dè làm thế ấy, Ó và Dều lại dễ thấy chỗ mực ở ẩn.

Rốt lại thì người Quân-tử tánh như nước vậy, coi ra thì mềm mỏng chẳng cứng, nhưng mà cứng chẳng nói; khuấy đục cho hết sức, lóng lại cũng trong; chặt thì rời nhưng mà không đứt; đổ vào ly tròn cũng chịu lòng ly tròn; ở trong biển minh mông thì cũng rộng rãi như lòng biển, mỗi mỗi hay chịu lòng thế, nhưng mà không dời tánh, chớ chẳng như đứa Tiểu-nhơn tánh-tình rất dị thường, sau trước không in nhau, hay dời đổi, vui buồn giận cũng khác hơn tánh người Quân-tử.

TRẦN-BÁ-VANG, (Vĩnhlong).

THÔNG BÁO

(*Informations*)

ĐÔNG-DƯƠNG

(*Indochine française*)

Nam-Kỳ

Sài-gòn

Hội M.E.O. mới xổ số kỳ rồi có người, tên Đam-Kiến ở Chợlớn, quai Mytho môn bài 62, trúng đặng 500 đồng.

Tên Đam-Kiến có đóng tiền hùn đủ năm tháng là 15 $.

.˙.

Về cuộc dựng hình. — **Đến ngày 28 décembre 1915, các viên quan quới chức sẽ nhóm tại nhà hội « Khuyến học » đường Espagne, 5 giờ rưỡi chiều mà bàn tính về cuộc dựng hình quan Trương đại-nhơn.**

.˙.

Hôm chúa nhựt 12 décembre 1915, nhà quan Giám-đốc canh nông Bùi-quang-Chiêu, có đãi một tiệc, tiễn hành ông Phạm-ngọc-Chiếu, 36 tuổi, tình nguyện nhập ngũ tùng chinh bên chánh Pháp.

Những viên quan có mặt là: MM. Đốc-phủ Báu, Hội-đồng Kính, Huyện Lê-bá-Trang, Huyện Của, Lê-phát-Thanh, Lê-phát-Trung, Lương-văn-Mỹ, Mai-văn-Cung, Hội-đồng Bùi-thế-Khâm, Phạm-ngọc-Thuần.

Chư vị xin kiếu: MM. Cương và Hiền.

Vốn ông Phạm-ngọc-Chiếu, hiện đang làm kinh-lý, lương đồng niên là 7000 quan tiền tây, có vợ và có bốn con, vậy mà cũng tự nguyện nhập ngũ đặng sang tùng chinh bên Mẫu-quốc. Từ xưa tới nay, ở bên Annam mới có một ông Chiếu nầy tình nguyện xin đi đánh giặc. Thiệt là danh giá, vẻ vang cho người Nam-việt lắm. Ông Chiếu đã trẩy sang Tây chuyến tàu *Polynésien* ngày 13 décembre. Bổn-quán xin kính chúc ông Chiếu đi đặng đặng hai chữ bình an, và sang tới Mẫu-quốc cho được công thành danh toại.

Ông Phạm-duy-Tốn. — Chủ-bút của bổn-quán ngọc-thể không được điều hòa, từ hai kỳ trước nay cũng chưa ra đương cái trách nhậm làm báo được. Vậy bổn-quán xin cầu chúc ông Tốn cho đặng mau lành như cũ, mạnh như xưa.

B. Q.

.˙.

Lễ sanh nhựt. — Lễ sanh nhựt năm nay các nhà thờ lớn cũng dọn-dẹp như thường. Nhà thờ Tân-định, Cầu-kho thắp đèn sáng cả Trời, còn thiên hạ dập-diều ngựa xe chật nức. Tại đường d'Ayot, có hội đấu-cầu hiệu « Association Annamite Foot ball club » chưng diện coi rất nên xinh đẹp: trên lầu có làm một cái đèn giấy dài để hai bên Vive Noël, còn chính giữa để tên hội. Những người langsa, annam, cùng là thanh-khách đi ngang qua đều ngó và khen ngợi, còn ở dưới thì hai giờ khuya, các vị trong hội đấu-cầu đi chơi về ăn uống khuya.

Dọn cỗ bàn coi ra nên tề chỉnh nhờ có ông chủ hội Lê-văn-Bền lo lắng. Những mấy vị kể tên ra sau nầy có dự trong đám ăn réveillon đó: Lê-văn-Bền, Trần-văn-Chim, Félix, Thiên, Tị, Toản, Tải, Hồ, Thẹo, Hộ, Tâm, Nở, Vàng, Hộ, Nở, Lai, Mạnh, Thạnh, Kim-Hec, Văn, Thập.

Tôi là cựu chủ-hội may mà đặng dự vào tiệc nầy, cũng rất cám ơn ông Lê-văn-Bền và các chư qui-hữu còn nhớ tình trước nghĩa sau mà mời đến nên tôi vài lời tạ ơn, và cầu xin hội đấu-cầu nầy càng ngày càng thạnh-vượng.

T.v.C.

.˙.

Trả lời thơ ông Châu (plantations d'An-lộc) và Bình (Ecole libre Saigon).

Bổn-quán lấy làm tiếc mà chẳng ấn hành hai bài của ông đáp từ với ông Đính, vì Bổn-quán từ nầy về sau chẳng muốn đăng báo những sự cãi lẫy vô ích đó nữa. Bổn-quán xin hai ông nếu có luận xin luận việc chi cho có ích lợi chung thì là tốt hơn. Cám ơn hai ông.

B. Q.

.˙.

Đứa nhỏ chết chìm. — Ngày 21 tây, lối 8 giờ rưỡi, có một đứa con gái 4 tuổi, vì cha mẹ lơ đình chẳng gìn giữ, để nó bò té xuống sông mà chết. Đến ngày mai mới vớt đặng xác đứa nhỏ dưới sông, nơi mé đường xe lửa nhỏ Chợ-quán, mà giao lại cho cha nó.

.˙.

Tả-cáo. — Có tên khách cãi lẫy với nhau làm sao chẳng biết bị bắt đam lại bót.

Còn một cậu nữa cũng đánh cậu khác có vít tích rồi khự đâu mất, sở tuần cảnh đang tập nả mà bắt.

.˙.

Cholon

Chiều hôm kia, trong rạp hát Annam đường Tháp mười, cái rầm chật người đang coi hát bị sập, có một đứa con gái 16 tuổi bị gãy tay. Thôi! còn gì là lịch-sự.!

.˙.

Longxuyên

Có một người Annam tên Tư-Nguyên 28 tuổi, xưng là Thanh-khách tên Lam-tu-Nguyên mới bị bắt giao qua phòng Biện-lý, vì bộ tịch coi ra rất nên gian giảo.

.˙.

Baixàu

Lầm rồi bậu..!! — Có tên khách Lý-Hào hôm nọ gặp sơn-đầm xét giấy thuế thân, rủi chưa đóng nên sơn-đầm bắt anh ta về bót. Lý-Hào ngỡ là sơn-đầm cũng hà lạm, nên anh ta móc ra lượng mánh mà lo lót cho sơn-đầm thả.

Lý-Hào ôi! Nị thiệt là chánh-suối a nị! Nị sẽ bị kêu án về tội không giấy và tội lo lót cho viên quan đang hành chánh nữa.

.˙.

Trà vinh

Bổn-quán mới đặng tin bà thân của thầy Thái-tấn-Bửu thông-ngôn Tòa-bố Trà-vinh, hưởng thọ đặng 80 tuổi, mới tị trần ngày 19 décembre 1915.

Bổn-quán xin phân ưu cùng qui-quyến của thầy Thái-tấn-Bửu và cầu xin linh hồn của Bà thân của thầy Thái-tấn-Bửu đặng tiêu-diêu cõi thọ.

LỜI RAO

Bổn quán mới tiếp đặng thơ của sở giây-thép gởi đến xin ấn hành mấy lời sau đây:

« Trong cả mùa giặc nầy, những tin giây-thép gởi cho quân lính thủy bộ sang tùng chinh bên chánh Pháp, hoặc giây-thép của quân lính ấy gởi lại quê nhà nói việc gia đạo, và gởi tin theo đường giây-thép của Langsa, cũng là đường biển của Công-ti Eastern, thì được giảm tiền thuế cứ mỗi trăm bớt 75 đồng (75 %) trong những xứ sau đây: Đông-dương gởi đi qua Pháp-quốc, Algérie, Egypte và Cameroun, hoặc các xứ ấy gởi lại Đông-dương.

Các tin giây-thép gởi cho đạo quân Á-đông sang đánh bên Pháp thì sẽ đánh thẳng đến thành Alexandrie.

Phàm những tin giây-thép như thế nầy, thì trước đầu tờ giây-thép phải có để dấu chỉ giảm thuế « E. F. M. » ngỏ được phân biệt với các thứ giây-thép khác trong lúc gởi đi.

Phải để danh hiệu, chỗ ở, cho rành rẽ (chức, cơ, ngũ, dinh, trại, số hiệu nhà thơ). Phải dùng chữ phân minh, phải gởi bằng chữ Langsa, hoặc chữ Hồng-mao, chớ đừng dùng số, hoặc dấu dùng trong việc thương mãi, hoặc nhiều chữ nhập chung lại, hoặc dùng chữ tắt. Cấm không nên dùng hai thứ tiếng trong một tờ giây-thép.

Những giây-thép gởi đi đường biển, mà được nhờ phép giảm thuế, thì sở giây-thép sẽ chờ cúi tuần lễ mà gởi đi bữa thứ hai sau tuần kế mình đi đánh giây-thép.

TRÍCH CẨM TẠP BIÊN

(*Mélanges littéraires et Scientifiques*)

NAM SỬ DIỄN CA

(*tiếp theo*)

Vừa đời ngang với Châu-thành,
Bốn phương biển lặng trời thanh một màu.
Thử thăm Trung-quốc thế nào,
Lại đem bạch-trĩ dâng vào Châu-vương
Ba trùng dịch-lộ chưa tường.
Ban xe ti-ngọ, chỉ đường nam-qui.
Sáu đời Hùng-vận vừa suy,
Võ minh có giặc mới đi cầu tài.
Làng Phò-đổng, có một người,
Sanh ra chẳng nói chẳng cười trơ trơ.
Những ngờ oan-trái bao giờ,
Nào hay thần-tướng đợi chờ phong vân.
Nghe vua cầu-tướng xuất-quân,
Thoạt ngồi thoạt nói, muôn phần kích-ngang.
Lợi thưa mẹ, dạ cần-vương,
Lấy trung làm hiếu, một đường phân minh.
Sứ về tâu trước thiên đình,
Gươm vàng ngựa sắt, đề binh tấn vào.
Trận mây theo ngọn cờ đào,
Ra oai sấm sét, nửa chiều giặc tan.
Áo nhung cởi lại linh-san,
Thoạt đà thoát nợ trần-hoàn lên tiên.
Miếu-đình còn dấu cố-viên,
Chẳng hay truyện cũ lưu truyền có không.
Lại nghe trong thuở Lạc-hùng,
Mị-châu có ả tư-phong khác thường.
Gần xa nức tiếng cung-trang,
Thừa-long ai kẻ đông-sàng sánh-vai.
Bỗng đâu vừa thấy hai người,
Một sơn-tinh với một loài thủy-tinh.
Cầu-hôn đều gởi tất thành,
Hùng-vương mới phán sự tình một hai
Sinh-nghi ước gặp ngày mai,
Ai mau chơn trước định lời hứa-anh.
Trống lầu vừa mới tan canh,
Kiệu hoa đã thấy sơn-tinh chực ngoài.
Ước sao lại cứ như lời,
Xe loan trăm cỗ đưa người nghi gia.
Cung đờn tiếng địch xa-xa,
Vui về non Tản, oán ra biển Tần.
Thủy-tinh lỡ bước chậm chơn,
Đùng đùng nổi giận đem ân làm thù.
Mưa tuôn gió thổi mịt mù,
Ào ào rừng nọ, ù ù núi kia.
Sơn-thần hóa phép cũng ghê,
Lưới giăng giòng nhị, phên che ngàn đoài.
Núi cao sông cũng còn dài,
Năm năm báo oán, đời đời đánh ghen.
Bồ-di còn truyện Trích-tiên,
Có người họ Chử ở miền Khoái-châu.
Ra vào nương náu Hà-châu,
Phong-trần đã trải, mấy thu cùng người.
Tiên-dung gặp buổi đi chơi,
Gió đưa Đằng-các buồm xuôi Nhị-hà.
Chử đồng ẩn chốn bình-sa,
Biết đâu gặp gỡ lại là túc-duyên.
Thừa lương nàng mới đình thuyền,
Vây màn tắm mát, kề liền bên sông.
Người thục-nữ, kẻ tiên-đồng,
Tình cờ ai biết vợ chồng duyên ưa.
Giận con ra thói mây mưa,
Hùng-vương truyền lịnh thuyền đưa bắt về.
Non sông đã trót lời thề,
Hai người một phút, hóa về bồng-châu.
Đông-an, Dạ-trạch đâu đâu,
Khói-hương ngui ngút truyền sau muôn đời.
Biển dâu biến đổi cơ trời,
Mà so Hồng-lạc lâu dài ai hơn.
Kể vua mười tám đời truyền,
Hai ngàn năm lẻ, vững bền khôn lay.
Một giòng phụ đạo xưa nay,
Trước ngang Đường-đế, sau tày Nản-vương.
Thục từ diệt nước Văn-lang,
Đổi tên Âu-lạc, mới sang Loa-thành.
Phò-khê là đất Võ-ninh,
Xây thôi lại lở công trình biết bao.
Thục-vương thành ý khẩn cầu,
Bỗng đâu Giang-sứ hiện vào kim-qui.
Hóa ra thưa nói cũng kỳ,
Lại còn căn cớ bởi vì yêu-tinh.
Lại hay phù phép cũng linh,
Vào rừng sát quỉ, đào thành trừ hung.
Thành xây nửa tháng vừa xong,
Thục-vương cảm tạ, tấm lòng hiệu linh.
Lại bàn đến việc chiến-tranh,
Vuốt thiêng để lại tạ tình quân-vương.
Dặn sau làm máy Linh-quang,
Chế ra thần nỏ dự phòng việc quân.
Bấy giờ gặp hội Cường-Tần,
Tằm ăn lá bắc, toan lần nhành nam,
Châu-cơ muốn nặng túi tham,
Đồ thư, Lộc-sử sai làm hai chi.
Lãnh-nam mấy chốn biên-thùy,
Quế-lâm Tượng-quận thâu về bản-chương.
Đặt ra Úy lệnh rõ ràng,
Họ Nhâm họ Triệu sai sang giữ gìn.
Hai người thống thuộc đã quen,
Long-xuyên, Nam-hải, đôi bên tiếm lần.
Chia nhau thủy, bộ hai quân,
Tiên-du ruổi ngựa, Đông-tân đậu thuyền.
Thục-vương có nỏ thần truyền,
Muôn quân buông một lượt tên còn gì.
Nhân-hiên mắc bịnh trở về,
Triệu-đà lại khiến sứ đi xin hòa.
Bình-giang rạch nửa sơn hà,
Bắc là Triệu-úy, Nam là Thục-vương.
Mặt ngoài hai nước phân-cương,
Mà trong Triệu lại mượn đường thông-gia.
Nghĩ rằng Nam, Bắc một nhà,
Nào hay hôn-cấu lại ra khấu-thù.
Thục-cơ tên gọi Mị-châu,
Gả cho Trọng-thủy con đầu Triệu-vương.
Trăm năm đã tạc đá vàng,
Ai ngờ thế tử, ra đường phụ-ân.
Tóc tơ tỏ hết xa gần,
Thừa cơ đem máy nỏ thần đổi đi.
Tỉnh-thân giả tiếng bắc qui,
Đinh-ninh dặn hết mọi bề thủy chung.
Rằng khi đôi nước tranh hùng,
Kẻ Tần người Việt, tương-phùng đâu đây.
Trùng-lai dầu họa có ngày,
Nga-mao xin nhận dấu nầy thấy nhau.
Cạn lời thẳng ruổi vó câu,
Quản bao liễu oán hoa sầu nẻo xa.
Giáp-binh sắp sẵn tự nhà,
Về cùng Triệu-úy kéo ra ải Tần.
An-dương cậy có nỏ thần,
Vây cờ còn hởi ham phần vui chơi.
Triệu-quân thẳng đến tận nơi,
Máy linh đã mất, thế người cũng suy.
Vội vàng tới lúc lưu-ly,
Còn đem ái-nữ đề-huề sau yên.
Nga mao vẫn cứ lời nguyền,
Để cho quân Triệu theo liền bóng tinh.
Kim-qui đâu lại hiện hình,
Mới hay giặc ở bên mình không xa.
Bấy giờ Thục chúa tỉnh ra,
Dứt tình phó lưỡi thái-a cho nàng.
Biển nam đến bước cùng đường,
Văn-tê theo ngọn suối vàng cho xuôi.
Tính ra nước Thục một đời,
Ở ngôi vừa được năm mươi năm tròn.
Nghe thần rồi lại tin con,
Cơ-mưu chẳng liệu thôi còn trách ai?
Triệu-vương thay nối ngôi trời,
Đinh-đô cứ hiểm đóng ngoài Phiên-ngu.
Loạn Tần gặp lúc ngư-hồ,
Trời nam riêng mở dư đồ một phương.
Rồng Lưu bay cõi Phiếm-dương,
Mới sai Lục-giả đem sang ấn-phù.
Cõi nam lại cứ phong cho,
Biên-thùy gìn giữ cơ đồ vững an.
Gặp khi gả Lữ gây cản,
Chia đôi Hán, Việt lại toan sanh lòng.
Vì ai cấm chợ ngăn sông,
Để cho dứt nẻo khai-thông đôi nhà.
Thình-chinh hỏi tội Trường sa,
Mân, Âu muôn dặm mở ra một lần.
Hán-văn lấy đức Mục-lân,
Sắc sai Triệu-giả cựu-thần lại sang.
Tỷ thơ một bức chiếu vàng,
Ngỏ điều ân ý, kể đường thủy chung.
Triệu-vương nghe cũng bằng lòng,
Mới dâng biểu tạ, một phong vào chầu.
Ngoài tuy giữ lễ chư-hầu,
Trong theo hiệu đế, làm đầu nước ta.
Trăm hai mươi tuổi mới già,
Tính năm ngự-vị, kể đà bảy mươi.

(*Còn nữa*)

SƯU XUẤT TÂN KỲ

(*Curiosités*)

Mặt nhựt

Mặt nhựt là vật để mà châu cấp cái sự sống cho cả trái địa cầu ni, là một trái rất nhỏ-nhen quá lẽ, nếu đem nó mà sánh cùng khắp cả càn khôn.

Cái hỏa-nhiệt mặt trời mà giọi xuống đất ta đây thì bằng 5 ngàn lần khí nóng của loại gan mà nấu chảy ra; lại bằng 47 muôn lần khí nóng mặt trăng ngày rằm; bằng 622 triệu lần khí nóng ngôi kim-tinh (tục gọi là sao Hôm) và bằng năm ngàn chín trăm triệu lần khí nóng ngôi Lang-tinh (tục gọi là sao Thiên-cẩu).

Mặt nhựt ở cách trái đất nầy là 149 triệu 471 ngàn cây-lô-mết (kilomètres)

Ánh sáng mặt nhựt nhắn ra mau cho đến 75 ngàn dặm trong một sao đồng-hồ (seconde) mà phải tám phút trọn mới từ trên mặt nhựt soi xuống đến trái đất nầy đặng.

Bề kinh-tâm mặt nhựt đặng một triệu 394 ngàn 409 cây-lô-mết; còn bề lớn nó thì đặng 1.419.175.000 triệu cây-lô-mết chuông (kilomètres cubes); nghĩa là một triệu ba trăm năm ngàn lần lớn hơn trái đất.

Trái đất

Trái đất lớn đặng 1.083.000 triệu cây-lô-mết chuông; bề kinh-tâm nó đo tại đường xích-đạo thì là 12 triệu 756 ngàn 600 thước; còn nếu đo từ Bắc-cực qua Nam-cực thì là 12 triệu 717 ngàn 120 thước, vì trái đất có hơi dẹp-dẹp một chúc.

Bề mặt của trái đất thì rộng được 510 triệu 82 ngàn cây-lô-mết vuông (kilomètres carrés).

Cả thảy trái địa-cầu nặng đặng 6.000.000 ngàn triệu tấn (tonnes) nghĩa là 80 lần nặng hơn mặt trăng.

Nó lăn tròn giáp một bận là 24 giờ, còn nó chạy chung quanh mặt nhựt một vòng là 365 ngày sáu giờ.

M. THÀNH.

Rượu **TONI-KOLA SECRESTAT** là rượu rất bổ hơn các thứ rượu bổ khác bỏ nước đá vào thì thành thứ rượu rất vệ sanh.

Hãy đãi bạn hữu thiết mình một ly

TONI KOLA

Mình hãng **DENIS** frères trữ mà thôi.

Nhà **DENIS frères** tại Saigon rao riêng cho các bạn hàng rằng: Các thứ rượu chác của hãng rất kỹ càng. Hãng sẵng lòng gởi bổn [illegible] và mẫu rượu cho không miễn là phải [illegible] xin thì đặng.

KHÔI HÀI

Propos oisifs

Thi tặng tân gia

Thằng ăn mày nhăn răng

Nhà ông huyện kia cất vừa xong, các viên-quan chức-sắc mới tựu đến chúc mừng.

Trong đám tiệc ấy có một cậu tự xưng là tú-tài văn-chương đệ nhứt trong quận.

Rượu đặng vài tuần, quới chức muốn đẹp lòng thượng quan, nên đồng mời cậu tú-tài đặt một bài thơ tặng tân gia.

Ông huyện rất đẹp ý, mới ra vận:

Cậu tú-tài đứng dậy, tằng hắng ít tiếng, vuốt râu một chập; rồi ngâm câu phá câu thừa như vầy:

Nhà ông mới cất có qui thẳng,
Biết thuở nào hư chỗ ở ăn;

(ông huyện gật đầu: ừ, ừ, được!)

Anh ta ngước mặt lên chiêm nghiệm, chợt thấy tấm hoành người ta đi cho ông huyện; có thêu « Hằng dữ tầm mai » mới ngâm trạng như vầy:

Trên trướng chữ vàng thêu mạ-tụ (1),
Dưới thềm gạch đỏ trét ciment:

Ông huyện ngẫm nghĩ rồi nói: à, à, cũng... được!

Trạng vừa xong, kế có hầu của ông huyện ra dưng nước. Chú chàng liền túc cảnh ngâm câu luận nầy:

Dì hầu son đậm môi càng chói,

Liếc vô trong màn thấy vợ lớn ông huyện đang soi kiến, cậu tú mới ngâm tiếp theo rằng:

Cô lớn phấn giồi mặt chẳng nhăn;

(Ông huyện day lại nhìn « nhị cô » rồi chúm chiếm cười, bảo tiếp theo!)

Thấy trên bộ ván trong có bà lão của ông huyện đang xoáy trầu, anh ta ngụ ý mới thêm hai câu chót như vầy:

Phước địa khéo chờ người phước đức;
Cầu cho bà lão mọc thêm răng!

(Ông huyện nổi giận, vừa đứng dậy kéo ghế, thì cậu tú-tài đà vụt chạy, rớt khăn đóng cũng không... trở lại lượm!!!

Michel THÀNH.

(1) Mạ-tụ là anh ta dùng tiếng Quảng-Đông nghĩa là « Mã-tẩu » đặng có đối với tiếng Langsa ở dưới là ciment.

HÃY COI CHO BIẾT

(*Ce que tout le monde doit lire*)

Vì lòng muốn cho chư vị khán-quan biết rõ chúng tôi cố công gắng sức là dưỡng-não đặng khai mở một mối học-thức mà chúng tôi mới bổ thêm vào cuộc *Pháp-việt phổ-thông khai-hóa*, thì chúng tôi nay dự sẵn cho chư vị khán-quan nhựt-trình *Đông-Dương-Tạp-Chí* **trọn đủ những số phát ra từ 6 tháng đầu, năm 1915.** Bổn-quán cứ tính theo giá thường, và lại cũng bán *trọn cuốn* kết sơ gộp đủ các số phát ra mỗi tuần, hay hoặc phân ra làm **8 bộ sơ kết,** mỗi bộ là hai tháng; hay nữa là Bổn-quán kết đóng lại một cuốn riêng gộp đủ 10 tập-nhỏ-nhỏ, mỗi tập có đề-mục riêng, cho khán-quan để đọc luôn một phần đã rút trong báo.

Khán-quan muốn biết trước mục-đề mỗi tập ra làm sao, hãy đọc sau đây:

1. — Tiểu-thuyết, Trí-dị, Tiểu-chuyện. — Dịch ra quốc-âm, mỗi kỳ Bổn-quán ráng sức in hết một truyện, hoặc ngắt ra làm hai ba kỳ là nhiều, đặng cho mỗi số báo thành ra một cuốn sách bằng cuốn truyện ***thường bán 0 $ 40. Những truyện*** thường bán 0 $ 40 ấy, mua đã mất tiền, mà coi lại hại đến trí khôn, làm cho người ta tin những việc hoang-đàng viễn-vông, mà quên mất những việc thật ở trên đời.

2. — Bổ Nam-sử. — Lại thêm có *Danh nhơn liệt-truyện*, có *Bi-ký*, có *Di-cảo*, có *Nhơn-vật ký*, có *Lịch-triều cương-giám*, vân vân. Ai kê cứu ra được những điều gì đích-thật, có thể làm chứng cho những nhà làm sử đời sau, thì cũng đăng vào mục nầy.

3. — Tập văn-chương hiệp thái. — Dịch, diễn, chú, thích, giải, luận, bình-phẩm những văn hay của các bậc danh-sĩ Âu Á, đời xưa và đời nay.

1. *Văn Đại-pháp*, lối xuôi và lối có vần
2. *Văn nôm* — id —
3. *Văn Hán*
4. *Văn ngoại-quốc, và văn Hi-lạp, La-mã.*

4. — Luật-pháp Annam. — *Vạn-quốc công-pháp, Bình-thời quốc-tế công-pháp, Thương-ước, Các-luật-lệ Annam*, sau mỗi bài lại có dịch những *Án văn* hay, để làm kiểu-mẫu cho các ty-nha coi án cũ đã xử rồi, mà xử những việc cùng lý.

— Nằm! Mầy sao dám lấy chai Pernod của ông mà uống, hử?
— Dạ, bẩm bà, tôi không có uống Pernod, tôi ưa một thứ rượu **DUBONNET** mà thôi.
— Hèn gì, cái ve **DUBONNET** đã trống trơn.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom, — SAIGON

MẸO BẰNG CHỮ QUỐC-NGỮ, do thầy MOSSARD diễn dịch, đã thầy nhiều thao-việc dạy đã nên chọn sách của ông Lanuve và PLANET mà dịch ra.

Giá . . . . . 1$ 60
Tiền gởi . . . . . 0 $ 06

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom — SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨT, — Dạy nhiều món rất khéo, bìa vẽ đẹp.

Giá . . . . . 0$40
Tiền gởi 0 04

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vĩnh-Ký dịch lại rồi.
Không hình 1$00 | Có hình 2$00 | Tiền gởi 0$10

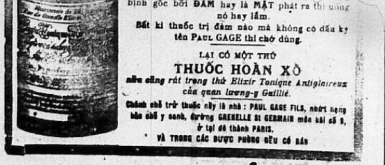

bình gốc bởi ĐAM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.
Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có đầu kỳ tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÕ
nầu cũng rất trọng thể Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Gallié.
Chánh nhà trừ thuốc nầy là nhà : PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bào chế y sanh, đường GRENELLE St GERMAIN môn bài số 9, ở tại đô thành PARIS.
VÀ TRONG CÁC ĐƯỜNG PHÒNG BIỂU CÓ BÁN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom — SAIGON

BÁC VẬT SƠ HỌC NHẬP MÔN CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn, luận về lẽ KIM, THỔT, HÓA, THỔ, vân vân.

Bằng chữ Langsa . . 0$50
Bằng chữ quốc-ngữ . . 0 35
Tiền gởi mỗi cuốn. . 0 04

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa bổ quyển.
1° Sơ khai nước Annam.
2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn . . . 0$80
Tiền gởi. 0 03

THUỐC-LÁ VÂN RỜI HIỆU JOB

là một hiệu thuốc tốt nhứt. Những người ghiền-thuốc mà muốn giữ vệ-sanh, khỏi hư phổi, không ráo cổ họng, thì nên dùng thuốc hiệu ấy mà thôi. Vì thuốc nầy có các quan chuyên-môn thí đồ ở những đại-học đường ra, đứng đốc-biện việc chế thuốc. Duy chỉ có thuốc hiệu nầy là vấn bằng giấy JOB thật hiệu, thì không hiệu thuốc nào bằng hiệu ấy cả.

Ai là chẳng biết *Giấy vấn thuốc lá JOB*, là hiệu giấy tốt nhứt. Giấy cháy được hết không có tàn, giấy thật nhỏ thớ, mà chế theo phép vệ-sanh rất cẩn mật.

Xưa nay kẻ đã hàng nghìn người làm mạo giấy JOB, vì giấy JOB là giấy tốt nhứt trong thế-giới, nhưng bổn-hiệu đã thưa các Tòa-án, đã nghị xử trọng phạt các nhà làm mạo rồi.

VẬY HÚT THUỐC HIỆU JOB

là bảo thủ sức khỏe và lại là rành mùi thuốc ngon.

SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

G. RENOUX

NHỨT HẠNG BÀO TỀ SƯ, NGANG RẠP HÁT LANGSA

TIỆM CỦ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm nầy cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quốc hạt

Cuộc dọn dẹp bào chế y như các tiệm thuốc to đường thời tại PARIS

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ đầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men đồ dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỉ-nghệ, về nghề chụp hình, được thảo, đồ bó rít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiểm chai lọ trong sở thiết-nghiệm, máy châm-chít, âu-nhi khoa, thị-học và cực-chuẩn-tức-chỉ-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà binh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn; nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tễ. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm và trong và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rít và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bào chế, mà trị bịnh hút á-phiện.**

Đồ lương-y về cuộc vệ sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợlớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giây xe lửa.

Giây thép nói tiệm Saigon: 215 — Giây thép nói tiệm Chợlớn: 336

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách được-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

HÃNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 + + NHÀ NGÁNH TẠI HAIPHONG, BORDEAUX, SAIGON, HANOI

Hãng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau nầy :

Một là « **Toni Kola Secrestat** ».

Hai là : **Saint Raphaël Ducos.**

Hãng nầy cũng có bán tủ sắc tốt và chắc lắm, hiệu là tủ « **Dubois Oudin.** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hãng nầy có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau nầy :

Rượu chác trắng và *chác đỏ* trong thùng và chiếc **ra ve.**

Rượu Champagnes : **Vve Clicquot-Ponsardin.**
» **Roederer.**
» **Moët et Chandon.**

Rượu Tisane de Champagne supérieure: **B.et S.Perrier.**

Rượu Tisane extra : **Marquis de Bergey.**

Hãng nầy cũng có bán thuốc gói và thuốc vấn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu kêu là : **vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.**

Liqueurs và cognacs **Marie Brizard,** và **Roger.**

Bière Gruber và **Bière Lorraine.** Rượu **Madère, Malaga** và **Muscat** de **Frontignan Rivoire**

Có bán **máy viết** hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông Dương, và ngoài **Bến-thủy,** gần Annam và ông quẹt Hànội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thơ như vầy.

Maison DENIS FRÈRES, SAIGON

THẮNG BỊNH THIẾT DƯỢC

(*La for qui fait vaincre*)

Ai có mỗi mắc mạnh sao thì nên dùng thuốc **Dragées Rabuteau** *mà uống thì chắc khỏi bịnh, chẳng sai. Có lẽ khi chư khán quan cũng đã chẳng biết* **huyết-cầu** *là gì? Huyết-cầu nầy hễ có hư, hoặc thiếu, mà dùng thuốc* **Dragées Rabuteau** *mà trị mà, thì man lành bịnh vô hồi.*

Khi nào đau mất máu thì huyết-cầu thiếu hơn hồi khi còn mạnh giỏi, bèn trở nên dợt dợt làm cho người bịnh phải tiêu tụy mà nhức đầu luôn luôn.

Có khi bịnh mất máu nó rất nhiều người đón bà. Khi không vật mất tháng. Họ tưởng là có thai, chớ không dè trong mình đau. Gặp lúc như vậy cũng khá dùng thuốc **Dragées Rabuteau** *mà cho người bịnh uống.*

Hễ có gặp người đón bà hào mặt mày xanh ươn, gầy ốt, buồn bã, làm biếng chẳng chẳng đăng thì hãy khuyên họ dùng thuốc **Dragées Rabuteau** *mà uống thì trong vài ngày thấy trở nên đỏ da thêm thịt, siêng năng vui vẻ, chẳng lo rầu đầu chi nữa.*

Con gái mới có chồng thường hay có bịnh nhậy, nếu kẻ đàng làm cha mẹ hãy coi chừng cho con cái.

Đây tôi nhắc lại một đầu là; huyết-cầu cũng như bình linh nó bảo hộ cho thân thể chúng ta. Hễ đức tay thì máu đặc lại mà cũng trở chẳng cho lưu hành cũng lí si chi trùng chen vào mà hại ta, mà hễ lí si chi trùng lọt vào mình được thì mán bèn ra tay chống cự và giết sạch.

Khi nào bị những thứ độc ấy nó làm cho mình đau, thì sao sao cũng chẳng khỏi hư mất, nếu hãy uống thuốc **Dragées Rabuteau** *là một thứ thuốc rất linh nghiệm làm cho mán ta sẽ trở nên thanh vượng tráng kiện.*

Quan lương-y **Mermay**

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợlớn, ngang nhà giây xe lửa lớn.

Thứ rượu nầy hay bổ nguyên khí.
Trừ hàn nhiệt,
Thêm sức cho trai tráng,
Bớn ông và đờn bà.
Làm cho thân thể ngũ tạng lục phủ thạnh.
Giúp cho mau có con.
Cách dọn rượu thuốc nầy nó làm cho trở nên một món thuốc nhứt hạng, tuy có dùng Quinquina làm cốt mặc dầu, chớ rượu nầy là một món khai vị.
Uống nó rất thanh tao, Man thấy hiệu nghiệm hơn các thứ thuốc khác.

KHÁ KỲ

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiệt hại chớ chư quí khách thì hãng Dubonnet rao cho ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet nầy

KHOÁN CHẤT THỦY
(*Nước suối kim thạch*)

VICHY ETAT

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. | Trị bịnh đau Thận, bịnh đau Bàng-quang, bịnh Phong — Thạch-lâm-bịnh (*Kẻ*) — Đau mấy chỗ lật-léo.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bịnh đau gan và bịnh đám.

VICHY HOPITAL trị bịnh thường ti, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho trắng thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đọn nước xịt

Cổ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÚNG VÀ LÀM XE MÁY

TẠI THÀNH St-Étienne

Mặt thôi

Hãng F. MICHEL, CHEFORT Successeur

Đường SAIGON Cathinat số 36

Có Bán SÚNG đủ thứ và đủ hiệu, BI, THUỐC ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thơ như vầy :